



Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát

THÍCH TỊNH TRÍ
dịch

KINH
ĐỊA-TẠNG
Bổn Nguyên



TỊNH-LUẬT-TỰ XUẤT-BẢN
PHẬT-LỊCH 2547 - 2003

Chú: Mục đích tôi dịch kinh này, là cố gắng dùng hai chữ một nhịp, để dễ tụng. Tuy nhiên có câu dư thừa, có câu hơi thiếu, có chỗ phải vụng. Kính mong Chư tôn Thiên-đức từ bi chỉ giáo, để cho lần tái bản sẽ được hoàn chỉnh hơn.

Mục-Lục

Tựa	11
Khai-Kinh	15

Kinh Địa Tạng Quyền Thượng

Phẩm Thứ Nhất

Thần Lực Tại Cung Trời Đao Lợi

Tiết 1: Phật Hiện Thần Lực.	29
Tiết 2: Trời Rồng Hội Hạp.	32
Tiết 3: Thế Tôn Phát Khởi.	36
Tiết 4: Trưởng Giả Phát Nguyện.	42
Tiết 5: Thánh Nữ Cứu Mẹ.	45

Phẩm Thứ Hai

Phân Thân Địa Tạng Quy Tụ

Tiết 1: Địa Tạng Phân Thân.	60
Tiết 2: Thế Tôn Ủy Thác.	61

Phẩm Thứ Ba

Quán Sát Nghiệp Quả Chúng Sinh

Tiết 1: Thánh Mẫu Thưa Thỉnh.	69
--------------------------------------	-----------

Tiết 2: Quả Báo Chiêu Cảm. 70

Phẩm Thứ Tư

Nghiệp Quả Chúng Sinh Ở Cõi Ta Bà

Tiết 1: Bồ Tát Phụng Hành.	82
Tiết 2: Bồ Tát Thưa Thỉnh.	85
Tiết 3: Vua Nước Lâm Cận.	86
Tiết 4: Quang Mục Phát Nguyện.	88
Tiết 5: Thiên Vương Bạch Phật.	102
Tiết 6: Phương Tiện Giáo Hóa.	104

Kinh Địa Tạng Quyển Trung

Phẩm Thứ Năm

Danh Hiệu Địa Ngục

Tiết 1: Phổ Hiền Thưa Thỉnh.	117
Tiết 2: Danh Hiệu Địa Ngục	118
Tiết 3: Quả Báo Địa Ngục.	123

Phẩm Thứ Sáu

Thế Tôn Tán Thán

Tiết 1: Thế Tôn Phóng Quang.	127
Tiết 2: Phổ Quảng Thưa Thỉnh.	128

Tiết 3: Phật Dạy Lợi Ích.	130
Tiết 4: Thoát Khỏi Thân Nữ.	131
Tiết 5: Thân Tướng Xinh Đẹp.	133
Tiết 6: Quỷ Thần Hộ Vệ.	134
Tiết 7: Khinh Chê Mắc Tội.	135
Tiết 8: Tội Chương Tiêu Diệt.	137
Tiết 9: Siêu ĐỘ Vong Linh.	142
Tiết 10: Thoát Khỏi Nô Lệ.	144
Tiết 11: Sanh Con Dễ Nuôi.	145
Tiết 12: Thập Trai Phước Lợi.	146
Tiết 13: Danh Hiệu Của Kinh.	150

Phẩm Thứ Bảy

Lợi Ích Kể Còn Người Mất

Tiết 1: Khuyên Tu Thánh Đạo.	153
Tiết 2: Trưởng Giả Thừa Thỉnh.	160
Tiết 3: Sanh Tử Phước Lợi.	161

Phẩm Thứ Tám

Quý Vương, Diêm Vương Xưng Tụng

Tiết 1: Quý Vương Hội Họp.	168
Tiết 2: Diêm Vương Bạch Phật.	171
Tiết 3: Phật Giảng Sở Nơn.	173
Tiết 4: Quý Vương Bảo Hộ.	179

Tiết 5: Chủ Mạng Thừa Thỉnh.	181
Tiết 6: Hồi Hương Người Mất.	185
Tiết 7: Thế Tôn Căn Dẫn.	187
Tiết 8: Thế Tôn Thọ Ký.	189

Phẩm Thứ Chín
Xưng Danh Chư Phật

Tiết 1: Xưng Danh Chư Phật.	191
------------------------------------	------------

Kinh Địa Tạng Quyển Hạ

Phẩm Thứ Mười
So Sánh Công Đức Bồ Thí

Tiết 1: So Sánh Bồ Thí.	205
--------------------------------	------------

Phẩm Thứ Mười Một
Địa Thần Hộ Trì

Tiết 1: Địa Thần Hộ Trì.	218
---------------------------------	------------

Phẩm Thứ Mười Hai
Thấy Nghe Được Lợi

Tiết 1: Thế Tôn Phóng Quang.	226
Tiết 2: Quán Âm Thừa Thỉnh.	229

Tiết 3: Tán Thán Hứa Khả.	231
Tiết 4: Thấy Nghe Tăng Phước.	233
Tiết 5: Người Bệnh Được Lợi.	235
Tiết 6: Vong Linh Được Phước.	237
Tiết 7: Nguyện Lớn Sớm Thành.	241
Tiết 8: Xưng Niệm Được Tuệ.	243
Tiết 9: Tai Nạn Tiêu Trừ.	246
Tiết 10: Khỏi Các Hiểm Nạn.	247

Phẩm Thứ Mười Ba
Thế Tôn Ký Thác

Tiết 1: Thế Tôn Giao Gởi.	261
Tiết 2: Bồ Tát Vãng Lâm.	266
Tiết 3: Bồ Tát Bạch Phật.	267
Tiết 4: Hăm Tám Điều Lợi.	268
Tiết 5: Bảy Điều Lợi Lớn.	273
Tiết 6: Pháp Hội Khen Ngợi.	275

Phát Nguyện Hồi Hưởng

Tựa

Đây là bài nói về đức Địa-tạng Bồ-tát và kinh Địa-tạng. Tài liệu viết về ngài Địa-tạng sau đây, xuất từ đại thừa Đại-tập Địa-tạng Thập-luân kinh cuốn một, nằm trong Đại-tạng kinh, tập mười ba, từ trang 721 đến trang 777. Địa-tạng Đại-sĩ đến với Phật từ phương nam, bằng thân hình Thanh-văn, tức là hình tượng xuất gia. Địa-tạng theo nghĩa đen, Địa tức là đất, Tạng là cái kho tàng. Cả hai chữ đều là tiếng thí dụ. Kinh dẫn trên, khi tả đức tánh của ngài về lục độ có nói, nhẫn thì vững như cội đất to lớn, định thì sâu như kho tàng bí mật. Lời này thành định nghĩa của Phật-học Đại-từ-điển. Kinh này cùng một dịch giả về định bản của kinh Hoa-nghiêm. Phật-học Đại-từ-điển gọi kinh này là Hiếu-kinh của Phật-giáo. Hiếu niệm của Phật-giáo, chỉ cần nói theo Bồ-tát-giới, cái tội nặng nhất là sinh ở những chỗ không nghe được tiếng cha mẹ, hay Phật, Pháp, Tăng cũng đủ để ý thức gọi là Hiếu-kinh của Phật-giáo, vì kinh Địa-tạng có nội dung sau đây.

I/- Kể lại hiếu hạnh của Đại-sĩ, mà đại nguyện của ngài, đã xuất phát từ hiếu hạnh ấy, và

hoàn thành hiếu hạnh ấy. Đại nguyện của Địa-tạng Đại-sĩ, đại khái có hai cách nhìn: 1/ Căn bản là "Chúng sanh độ tận phương chứng Bồ-đề, địa ngục vị không thệ bất thành Phật." 2/ Tùy thời, tùy căn, tùy cảnh còn có những lời thệ để thực hiện đại nguyện căn bản trên đây. Đối tượng của đại nguyện Địa-tạng Đại-sĩ đương nhiên là vô giới hạn, nhưng đặc biệt là chúng sanh tội khổ ở trong tam đồ, nhất là trong địa ngục, và chúng sanh ở cõi Ta-bà, mà còn có những kẻ ở thế giới không Phật, hay có Phật mà thuộc giai đoạn ngũ trước, hay thuộc thời kỳ cách trở.

II/- Tóm lược những lợi ích, những sự bất khả tư nghì, của đại nguyện Địa-tạng Đại-sĩ đem lại cho chúng sanh. Đại nguyện Địa-tạng Đại-sĩ thể hiện qua danh hiệu, hình tượng, và kinh điển của ngài, tức là kinh Địa-tạng. Nên ba pháp hạnh: Trì niệm danh hiệu, chiêm bái hình tượng, và đọc tụng kinh điển. Chính là trì niệm, chiêm bái, và đọc tụng đại nguyện của Địa-tạng Đại-sĩ, và những sở cầu mà trong kinh này nói rõ, sẽ được đại nguyện ấy làm cho như ý. Đặc biệt là chữ sinh tử trong kinh này nói, ngoài cái nghĩa tổng quát như bao nhiêu kinh điển khác, nó còn có cái nghĩa rõ nhất là lúc sanh lúc chết, khi còn khi mất. Kinh

này dạy rõ thực hành như thế nào về ba pháp hạnh, thì tiếp nhận được những gì về lợi ích, mà đại nguyện Địa-tạng Đại-sĩ đem lại cho, trong lúc sinh lúc chết, khi còn khi mất. Do đó, khi cha mẹ hay thân nhân đau ốm, khi chết và sau khi chết, kinh này kể rõ đại nguyện Địa-tạng Đại-sĩ tác thành hiếu niệm cho những người con hiếu hạnh như thế nào, và dạy rõ cách thức mà những người con hiếu hạnh có thể làm được để tiếp nhận sự tác thành ấy.

III/- Cảm động và nổi bậc nhất của kinh này là do đại nguyện trên, mà Địa-tạng Đại-sĩ được Phật đem chúng sanh tội khổ ký thác cho ngài. Không những như vậy, sự ký thác này, và kinh Đại-nguyện này của Địa-tạng Đại-sĩ, được Phật nói khi ngài lên cung trời Đao-lợi thuyết pháp cho mẹ, trước khi ngài Niết-bàn. Như thế, cái nghĩa chính đó là việc báo hiếu của Phật đối với mẹ, và đối với chúng sanh. Quan trọng biết bao nhiêu, kinh này được phổ biến sâu rộng, chính là lý do này đây.

Với nội dung trên đây, trọng tâm kinh Địa-tạng là nói về đại nguyện của ngài, nên Phật đã mệnh danh là Bốn Nguyện, và dạy thọ trì cùng truyền bá theo bốn nguyện đó. Mặt khác, kinh nói

giản dị, sự việc thiết cận nhân tình, nhưng hạnh nguyện là hạnh nguyện Pháp-hoa, Hoa-nghiêm, triết lý cực kỳ viên đốn, khi minh bạch nói rằng, cảnh vật cũng là hóa thân và toàn là tác dụng hóa độ. Cảm kích nhất vẫn là việc kinh này được Phật thuyết pháp cho mẹ, trước khi nhập Niết-bàn, lại nói về đại nguyện của một vị Đại-sĩ như ngài Địa-tạng, mà thiết tha đem chúng sanh tội khổ ký thác cho ngài. Như thế, qua kinh Địa-tạng, đức Địa-tạng mới thật bất tư nghì.

Nam mô Đại-bi, Đại-nguyện, Đại-thánh, Đại-từ, Bốn-tôn Địa-tạng Bồ-tát, Ma-ha-tát-tác, Tát-đại chứng minh.

Khai Kinh

(Tắm gội, súc miệng sạch sẽ, thắp hương đèn, mật niệm)

- Tịnh Pháp Giới Chơn Ngôn:

Án lam tóa ha. (3 lần)

- Tịnh Tam Nghiệp Chơn Ngôn:

**Án ta phạ bà phạ, thật đà ta phạ, đạt
mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)**

Tán Hương Cúng Phật

(Nhập chuông 2 tiếng, thỉnh 3 tiếng chuông, tất cả đều quỳ,
chấp tay, vị chủ lễ niệm hương.)

**Nguyện thử diệu hương vân
Biển mãn thập phương giới
Cúng dường nhất thể Phật
Tôn pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-văn chúng
Cập nhất thể Thánh Hiền**

Duyên khởi quang minh đài
Xứng tánh tác phật sự
Phổ huân chư chúng sanh
Giai phát Bồ-đề tâm
Viễn ly chư vọng nghiệp
Viên thành Vô-thượng đạo.

Kỳ Nguyện

Nam-mô Thập-phương Thường
trụ Tam-bảo (3 lần)

Tư thời thị nhật, đệ tử chúng
đẳng, cung đối Phật tiền, thành
tâm trì tụng kinh Địa-tạng, cập
xưng tán hồng danh, chuyên vị:

1/ Nếu cầu an cho người bệnh:

Cầu an phật tử: -----,
pháp danh: -----, sanh ngày: -----,

----- tuổi. Tật bệnh tiêu trừ, tai qua nạn khỏi, mãn vị bình an, vạn sự kiết tường như ý.

2/ Nếu cầu siêu cho người mất:

Cầu siêu độ hương linh:-----,
pháp danh:-----, mất ngày:-----,
hưởng thọ: (hưởng dương) -----, tuổi.

Ngưỡng nguyện đức A Di Đà Phật thù từ lân mẫn, phóng đại hào quang tiếp độ phục vì hương linh, vãng sanh Cực-lạc quốc.

3/ Nếu cầu cho hết thủy chúng sanh:

Nguyện quốc thối dân an, thiên hạ thái bình, chúng sanh an lạc.

(Sau khi chọn cầu an, hoặc cầu siêu, rồi đọc tiếp.)

Đệ tử chúng đấng, thành tâm hiến hương cúng dường: Giới-hương, Định-hương, Tuệ-hương,

**Giải-thoát, Giải-thoát-tri-kiến
 hương, quang minh vân đài, biến
 khắp pháp giới, cúng dường Thập
 phương vô lượng Phật, cúng dường
 Thập phương vô lượng Pháp, cúng
 dường Thập phương vô lượng Hiền,
 Thánh, Tăng.**

Nam-mô Hương Cúng Dường

Bồ-tát. (2 lần)

**Nam-mô Hương Cúng Dường
 Bồ-tát, Ma-ha-tát, Tác đại chứng
 minh.**

Tán-Phật

(Đứng lên cắm hương. Nếu là 1 người tụng thì không dùng khánh, còn 2 người tụng trở lên thì nên dùng khánh.)

Pháp vương Vô-thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi đạo sư

Tứ sanh chi từ phụ

Ư nhất niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Úc kiếp mạc nan tận.

Quán Tưởng

**Năng lễ, sở lễ tánh không tịch
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi
 Ngã thử đạo tràng như đế châu
 Thập phương chư Phật ảnh hiện
 trung
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

Lễ Phật

**- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận
 hư không, biến pháp giới, quá,
 hiện, vị lai Thập phương chư Phật,
 Tôn pháp, Hiền, Thánh, Tăng,
 thường trụ Tam-bảo. (Đánh 1 tiếng khánh
 đồng lay xuống, và 1 tiếng khánh đứng lên, xả khánh, rồi
 nhập chuông.)**

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta-bà Giáo-chủ, Bốn-sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đương lai hạ sanh Di-lặc tôn Phật, đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (Đánh 1 tiếng khánh đồng lay xuống, và 1 tiếng khánh đứng lên, xả khánh, rồi nhập chuông.)

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây-phương Cực-lạc thế giới, đại từ, đại bi A Di Đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, đại Thế-chí Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (Đánh 1 tiếng khánh đồng lay xuống, và 1 tiếng khánh đứng lên, xả khánh, rồi nhập chuông.)

Nghi Thức Chuông Mõ

Bon, Bon, Bon. (Nhập chuông)

Cốc, cốc, cốc, cốc, cốc-cốc, cốc.

Bon. Cốc

Bon. Cốc

Bon. Cốc

Cốc, cốc-cốc, cốc.

Chú Đại Bi

Nam mô Đại-bi Hội-thượng

Phật Bồ-tát. (3 lần)

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại
đại bi tâm đà la ni.**

**Nam mô hất ra đát na đá ra dạ
da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế,
thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà
da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca**

**lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ,
số đát na đát toả.**

**Nam mô tất kiết lật đỏa, y
mông a rị da, bà lô kiết đế, thất
phật ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cần trì, hê rị ma
ha bàn đá sa mế, tát bà a tha đậu
du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đá,
na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát
điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca
ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa,
tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê
ma hê, rị đà dựng, câu lô câu lô
kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da
đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà
ra, địa rị ni, thất phật ra da, giá ra
giá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế**

lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra
sâm phật ra xá lợi, phật sa phật
sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma
ra, hô lô hô lô hê li, ta ra ta ra, tất
rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề
dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ,
na ra cần trì, địa rị sắt ni na, ba dạ
ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà
ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất
đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà
ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra
na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục
khư da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất
đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà
dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà
dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà

**ra dạ, ta bà ha. Ma bà lý thắng yết
ra dạ, ta bà ha.**

**Nam mô hất ra đát na đá ra dạ
da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế,
thước bàn ra dạ, ta bà ha. "Án tất
điện đô, mạn đả ra, bạt đà da, ta bà
ha." (3 lần)**

**Nam-mô Bồn-sư Thích Ca Mâu
Ni Phật. (3 lần)**

Khai Kinh Kệ

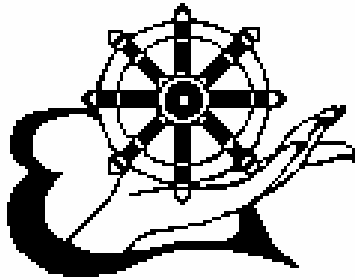
**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp
Bách thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chơn
thật nghĩa**

**Nam mô U-minh Giáo-chủ
hoằng nguyện độ sanh:**

**Địa ngục vị không, thệ bất
thành Phật,
Chúng sanh độ tận, phương
chứng Bồ-đề.**

**Nam-mô Đại-bi, Đại-nguyện,
Đại-thánh, Đại-tử, Bồn-tôn Địa-
tạng Bồ-tát, Ma-ha-tát. (3 lần)**

KINH
ĐIÀ-TANG
Bổn Nguyên



Quyển Thượng

Hán-dịch: Tam-Tạng Sa-Môn Thật-Xoa-Nan-Đà
Việt-dịch: Tỳ-Kheo Thích-Tịnh-Trí

Phẩm Thứ Nhất

Thần Lực Tại Cung Trời

Đạo Lợi

1- Phật Hiện Thần Lực:

Tôi nghe như vậy¹: Một thời Thế-tôn ở tại cung trời Đạo-lợi², nhân vì Thánh-mẫu thuyết pháp. Lúc đó, tất cả chư Phật và đại Bồ-tát, ở khắp mười phương vô lượng thế giới, đông

¹ / Như thị ngã văn: Tất cả kinh điển của đại thừa mở đầu bằng bốn chữ: Như Thị Ngã Văn, tức là kinh này chính ngài A-nan được nghe từ kim khẩu của đức Phật thuyết pháp và ngài A-nan trùng tuyên lại. Đây chính là Tín thành tựu và Văn thành tựu, còn gọi là Chứng tín tự.

² / Đạo Lợi: Còn gọi là Tam Thập Tam thiên (33 cảnh trời). tức là tầng trời thứ hai trong 6 tầng của cõi trời Dục-giới, nơi mà Thánh-mẫu Ma-da thọ sanh về đây, sau khi hạ sanh Thái tử (Đức Phật) được 7 ngày, cũng là chỗ đức Phật thuyết pháp cho mẹ trước khi ngài nhập Niết-bàn. Đạo-lợi thiên ở trên đỉnh núi Tu-di, chính giữa là trời Đế-thích. Bốn phương mỗi phương có tám cảnh trời, nên gộp lại thành 33 cảnh trời gọi là Tam Thập Tam thiên. Một ngày một đêm ở cõi này bằng 100 năm ở cõi Ta-bà.

không kể xiết, đều đến dự hội, đồng ca tụng rằng: "Đức Phật Thích Ca Mâu Ni ở thời xấu ác năm trước,³ mà có thể hiện sức đại trí tuệ thần thông, không thể nghĩ bàn, để độ tất cả chúng sanh cang cường khó độ, làm cho chúng rõ pháp khổ, pháp vui." Khen xong, chư Phật liền sai thị giả kính thăm Thế-tôn.

Bấy giờ, Thế-tôn mỉm cười phóng ra trăm ngàn vạn ức ánh sáng như là ánh sáng của đại

³/ Năm trước: Năm thứ cặn đục khởi lên trong kiếp giảm như là: Kiếp trước (Thời kỳ dữ dội); Kiến trước (Kiến thức sai lầm); Phiền não trước (Tâm lý độc ác); Chúng sanh trước (Con người xấu kém); Mạng trước (Đời sống ngắn ngủi).

Viên-mãn, ánh sáng của đại Từ-bi, ánh sáng của đại Trí-tuệ, ánh sáng của đại Bát-nhã, ánh sáng của đại Tam-muội, ánh sáng của đại Kiết-tường, ánh sáng của đại Phước-đức, ánh sáng của đại Công-đức, ánh sáng của đại Quy-y, ánh sáng của đại Tán-thán. Đức Phật phóng ra không thể nói hết, những ánh sáng lớn như thế, rồi lại phát ra âm thanh vi diệu như là âm thanh của Bồ-thí Ba-la-mật, âm thanh của Trì-giới Ba-la-mật, âm thanh của Nhãn-

**nhục Ba-la-mật, âm thanh của
Tinh-tấn Ba-la-mật, âm thanh
của Thiên-định Ba-la-mật, âm
thanh của Bát-nhã Ba-la-mật,
âm thanh Từ-bi, âm thanh Hỷ-
xả, âm thanh Giải-thoát, âm
thanh Vô-lậu, âm thanh Trí-tuệ,
và Đại-trí-tuệ,⁴ âm thanh Sư-tử-
hống, và Đại-sư-tử-hống, âm
thanh Mây-sấm, và Đại-mây-
sấm.**

2- Trời Rồng Hội Họp:

⁴/ Đại trí tuệ: Đối chiếu theo 2 bản dịch của ngài Cưu Ma La Thập và của ngài Pháp Đăng đều giống nhau, nhưng theo bản của HT. Trí Tịnh dịch trang 15, thì lại không có, có lẽ là đánh máy thiếu sót.

Khi đức Thế-tôn phát ra vô lượng vô biên, không thể nói hết, âm thanh vi diệu như thế, thì có vô lượng ức triệu, các hàng trời rồng quỷ thần, ở cõi Ta-bà,⁵ và các cõi khác, cũng đến cung trời Dao-lợi dự hội như là trời Tứ-thiên-vương, cung trời Dao-lợi, trời Tu-diệm-ma, trời Đâu-xuất-đà, cung trời Hóa-lạc, cung trời Tha-hoá-tự-tại, cung trời Phạm-chúng, cung trời Phạm-phụ, cung trời Đại-

⁵ / Cõi Ta-bà: Thế giới Ta-bà, Thế giới Sa-bà, tức là chỉ cho cõi Diêm-phù, Diêm-phù-đề, Nam Thiệm Bộ Châu, hay Nam Diêm Phù Đề, là cõi mà chúng ta đang ở. Bản dịch này dùng toàn từ ngữ Ta-bà thay vì dùng những từ ngữ trên, để dễ trì tụng.

phạm, cung trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, cung trời Quang-âm, cung trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, cung trời Biến-tịnh, cung trời Phước-sanh, cung trời Phước-ái, cung trời Quảng-quả,⁶ cung trời Vô-tướng, cung trời Vô-phiền, cung trời Vô-nhiệt, cung trời Thiện-kiến, cung trời Thiện-hiện, trời Sắc-cứu-cánh, Cung trời Ma-hê-thủ-la,⁷ cho đến cung trời Phi-

⁶ / Đối chiếu theo 2 bản dịch, thì bản dịch của ngài Pháp-sư Pháp-dăng, lại có thêm 3 cung trời như: Trời Nghiêm Súc, Trời Vô Lượng Nghiêm Súc, Trời Nghiêm Súc Quả Thiệt. Nhưng chánh văn trong bản dịch này (của ngài Cưu Ma La Thập) lại không có.

⁷ / Ma Hê Thủ La Thiên: Còn gọi là Đại Tự Tại Thiên.

tưởng phi-phi-tưởng xứ,⁸ cùng với các chúng, trời rồng quý thần.

Lại có, những thần ở cõi Ta-bà, và các cõi khác đến hội, như là thần biển thần sông, thần rạch thần cây, thần núi thần đất, thần suối thần lúa, thần ngày thần đêm, thần chủ hư không, thần chủ trên trời, thần chủ ăn uống, và thần cây cỏ.

Lại có các vị quý vương, ở cõi Ta-bà và các cõi khác đến

⁸ / Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ: Còn gọi là Phi Phi Tưởng Xứ, tức là tầng trời thứ 4, tầng tột đỉnh của cõi Vô Sắc, là tầng cao hơn hết trong Tam giới, nên còn gọi là Hữu Đảnh Thiên

hội, như là Ác-mục quý vương,⁹ Đạm-huyết quý vương, Đạm-tinh quý vương, cùng Đạm-thai-noãn quý vương, Hành-bệnh quý vương, Nhiếp-độc quý vương, Từ-tâm quý vương, Phước-lộc quý vương, và Đại-ái-kính quý vương.

3- Thế Tôn Phát Khởi:

Bấy giờ, Thế-tôn bảo ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát: "Ông xem tất cả chư Phật, chư đại Bồ-tát, cùng các trời rồng quý thần,

⁹ / Chúa quý mắt dữ, Chúa quý ăn huyết, Chúa quý ăn tinh, Chúa Quý ăn thai trứng, Chúa quý gây bệnh, Chúa quý trừ độc, Chúa quý từ tâm, Chúa quý phước lợi, Chúa quý rất yêu kính.

ở trong cõi này và các cõi khác, ở quốc độ này và quốc độ khác, nay đến cung trời Dao-lợi hội họp, vậy ông có biết tất cả số đông là bao nhiêu không?"

Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát thưa: "Bạch đức Thế-tôn! Nếu dùng thần lực của con để tính, đến trăm ngàn vạn số kiếp đi nữa, cũng không thể nào biết được."

Phật bảo Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát: "Nhẫn đến ta dùng Phật nhãn xem xét, cũng không thể đếm hết được. Số thánh phàm

này, do ông Địa-tạng Bồ-tát, từ vô lượng kiếp đến nay, hoặc đã được độ, đang độ sẽ độ, hoặc đã thành tựu, đang được thành tựu, hay sẽ thành tựu."

Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát thưa: "Bạch đức Thế-tôn! Từ thừa quá khứ, con đã thực hành thiện pháp, chứng được trí tuệ vô ngại,¹⁰ nay nghe Phật dạy, thì tin nhận liền. Còn hàng Thanh-văn¹¹ và tám bộ chúng¹² trời

¹⁰ / Trí tuệ vô ngại: Trí tuệ Ba-la-mật hay còn gọi là Bát-nhã Ba-la-mật, là một trong sáu Ba-la-mật.

¹¹ / Thanh văn: Thuộc về Tiểu thừa, y theo thánh giáo của Phật dạy tu tập Tứ-diệu-đế lý mà chứng thánh quả. Quả của Thanh-văn có 4 bậc: Tu đà hoàn (Dự lưu); Tư đà hàm (Nhất lai); A na hàm (Bất lai); A la hán (Vô sanh).

rông, cùng những chúng sanh ở trong đời sau, nếu nghe pháp này, chắc sanh lòng nghi, dù có tạm tin đi nữa, cũng vẫn sanh lòng hủy báng. Do đó, cúi mong Thế-tôn, nói rõ hạnh nguyện của ngài Địa-tạng Bồ-tát, đã tu hạnh gì, và phát nguyện gì, mà được thành tựu, những việc không thể nghĩ bàn như thế?"

¹² / Tám bộ chúng: Thiên Long bát bộ (gồm có 8 bộ chúng): Thiên (Chư thiên); Long (Chúa thủy tộc); Dạ Xoa (Quỷ thần phi hành không gian); Càn Thát Bà (Thần đánh nhạc của trời Đế-thích); A Tu La (Thần hay chiến đấu với Đế-thích); Ca Lô La (Thần kim sí điểu); Khẩn Na La (Thần múa hát của trời Đế-thích); Ma Hầu La Đà (Thần đại mãng xà). Trong 8 bộ chỉ có Thiên và Long là linh nhất, cho nên hay gọi là 8 bộ Thiên Long. Lại nữa, 8 bộ Thiên Long thường kèm theo từ ngữ người và không phải người, có nghĩa là tất cả 8 bộ khi đến Phật thì hiện thân người, nhưng gốc của họ không phải loài người, nên gọi là nhân phi nhân (người không phải người).

Phật bảo Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát: "Ví như bao nhiêu cỏ cây lùm rừng, lúa mè tre lau, đá núi bụi bặm, ở trong ba ngàn đại thiên thế giới. Cứ lấy một vật làm một sông Hằng, trong mỗi sông Hằng, một hột cát nhỏ làm một cõi nước, rồi trong cõi đó, cứ một hạt bụi làm một kiếp nhỏ, bao nhiêu hạt bụi trong một kiếp nhỏ, đem làm kiếp lớn. Vậy mà Địa-tạng Bồ-tát, từ khi chứng được quả vị Thập-địa¹³ Bồ-tát đến nay, ngàn lần lâu

¹³ / Thập-địa: Hoan Hỷ Địa; Ly Cấu Địa; Phát Quang Địa; Diệm Huệ Địa; Nam Thắng Địa; Hiện Tiền Địa; Viễn Hành Địa; Bất Động Địa; Thiện Huệ Địa; Pháp Vân Địa.

hơn số kiếp thí dụ ở trên, huống chi khi ông Địa-tạng Bồ-tát, còn ở quả vị Thanh-văn, Duyên-giác."¹⁴

Này ông Văn Thù Sư Lợi! Oai thần thế nguyện của ông Địa-tạng Bồ-tát, không thể nghĩ bàn. Ở trong đời sau, nếu chúng sanh¹⁵ nào, nghe được danh hiệu của ông Địa-tạng Bồ-tát, hết lòng ca tụng chiêm lễ, xứng

¹⁴ / Duyên-giác: Còn gọi là Bích Chi Phật hay Độc-giác. Luận Đại-trí-độ và Thiên-thai tông chia loại này ra làm 2 bậc:

- Bậc ra đời gặp Phật rồi tu pháp Thập-nhị Nhân-duyên quán mà chứng quả A-la-hán, thì gọi là Duyên-giác.

- Bậc ra đời không gặp đức Phật quán ngoại duyên như hoa bay, lá rụng mà chứng quả A-la-hán, thì gọi là Độc-giác.

¹⁵ / Chúng sanh: Nếu dịch cho đúng chánh văn là Thiện nam hay Thiện nữ. Trong bản dịch này tôi đều dùng từ ngữ Chúng Sanh tức là chỉ chung cho loài hữu tình, trong đó có Thiện nam và Thiện nữ.

niệm cúng dường, cho đến vẽ khắc, đắp sơn hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, thì người đó được trăm lần sanh lên cõi trời Đao-lợi, vĩnh viễn không còn đọa vào các đường ác nữa.

4- Trưởng Giả Phát Nguyên:

Này ông Văn Thù Sư Lợi! Vô lượng hằng sa số kiếp về trước, tiền thân của ông Địa-tạng Bồ-tát, là đại trưởng giả. Thời đó, có Phật ra đời hiệu là Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như-lai. Vị đại trưởng giả, thấy Phật tướng hảo, ngàn

phước trang nghiêm, liền bạch hỏi Phật, đã tu hạnh gì, nguyện gì mà được thành tựu tướng hảo như thế? Đức Phật Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh, bảo trưởng giả rằng: "Muốn được tướng hảo như ta, thì phải trải qua nhiều kiếp lâu xa, độ thoát tất cả chúng sanh tội khổ."

Này ông Văn Thù Sư Lợi! Vị đại trưởng giả nghe xong, liền phát nguyện rằng: "Từ nay cho đến vô lượng số kiếp về sau, con vì tất cả chúng sanh tội khổ,

ở trong sáu đường¹⁶ sanh tử, dùng mọi phương tiện, giáo hóa cho họ, tất cả đều được giải thoát, không sót một ai, sau cùng con mới chứng quả Vô-thượng Bồ-đề." Vì đối trước đức Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như-lai, Địa-tạng Bồ-tát, đã phát thệ nguyện, lớn lao như thế, cho nên ngày nay, dù đã trải qua trăm ngàn vạn ức, vô lượng số kiếp, mà ông vẫn còn làm vị Bồ-tát.

¹⁶ / Sáu đường: Còn gọi là Lục-đạo hay Lục-thứ gồm có 6 đường: Địa-ngục; Nga-quỷ; Súc-sanh; A-tu-la; Nhơn; Thiên.

5- Thánh Nữ Cứu Mẹ:

Lại nữa, nhiều đến vô lượng số kiếp về trước, không thể nghĩ bàn, có Phật ra đời hiệu là Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai. Thọ mạng của ngài, đến bốn trăm ngàn vạn ức số kiếp. Trong thời tượng pháp,¹⁷ có một người nữ dòng Bà-la-môn,¹⁸ nhiều đời chứa phước sâu dày,

¹⁷ / Tượng pháp: Có nhiều thuyết khác nhau. Tượng-pháp là một trong 3 thời kỳ chính là: Chánh-pháp (có 500 năm. Sau khi Như-lai diệt độ, y theo giáo pháp tu hành, thì chứng quả); Tượng-pháp (có 1,000 năm. Tượng nghĩa là tương tự. Tuy có người tu nhưng ít người chứng quả); Mạt-pháp (Sau 1,000 năm tượng pháp trở đi. Tuy có người lãnh thọ giới pháp, nhưng không có người tu chứng).

¹⁸ / Bà-la-môn: Là giai cấp cao quý nhất trong 5 giai cấp ở Thiên-trúc tức Ấn-độ ngày nay. Bà-la-môn (dòng dõi Phạm-thiên); Sát-đế-ly (dòng vua chúa); Phệ-xá (dòng buôn bán bình dân); Thủ-đà-la (dòng tôi tớ lao động); Ba-ly-a (dòng mọi rợ).

mọi người kính nể, đi đứng nằm ngồi, đều được chư thiên bảo hộ. Nhưng mẹ của người tin theo tà đạo, khinh chê Tam-bảo.¹⁹ Mặc dù Thánh-nữ dùng nhiều phương tiện, khuyên nhủ cho mẹ trở về chánh kiến, nhưng bà không tin, thì chẳng bao lâu mạng chung, nghiệp thức liền đọa vào ngục Vô-gián.

Lúc đó, Thánh-nữ biết mẹ khi sống, không tin nhân quả, chắc phải theo nghiệp, mà sanh vào các đường ác. Thánh-nữ

¹⁹ / Tam-bảo: Phật, Pháp, Tăng.

liền bán nhà cửa, ruộng vườn, sắm các lễ vật hương hoa, đến các chùa tháp cúng dường. Tại một ngôi chùa, Thánh-nữ thấy tôn tượng đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai, dung mạo oai nghiêm. Thánh-nữ chiêm lễ²⁰ tôn tượng, mà lòng nghĩ rằng: "Đức Phật là đấng Đại-giác, có đủ thần lực trí tuệ. Nay mẹ của con mới mất, nếu Phật còn ở tại thế, đến hỏi chắc ngài sẽ biết, mẹ con sanh vào chốn nào?" Nghĩ thế Thánh-nữ

²⁰ / Chiêm lễ: Chiêm ngưỡng, lễ lạy.

nhớ mẹ buồn tủi, chiêm lễ tôn tượng mà lòng rơi lệ.

Lúc đó, bỗng nghe trên không có tiếng bảo rằng: "Này Thánh-nữ đang khóc kia! Con đừng bi ai quá lắm, ta sẽ chỉ cho con biết, chỗ mẹ của con thác sanh." Thánh-nữ chấp tay hướng lên hư không bạch rằng: "Là vị thần nào, có thể giải bớt lòng sầu của con như thế? Từ khi mẹ của con mất đến nay, ngày đêm con thương tưởng nhớ, không biết hỏi ai, để rõ mẹ con thác sanh chốn nào?" Ở

trên hư không, có tiếng bảo rằng: "Ta là đức Phật quá khứ Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai, mà con đang chiêm lễ đó. Thấy con nhớ mẹ tội hơn thường tình của mọi chúng sanh, nên đến chỉ bảo." Thánh-nữ nghe xong, liền té xỉu xuống, tay chân rã rời, những người đứng bên vội vàng đỡ dậy, giây phút lâu sau mới tỉnh. Thánh-nữ hướng lên hư không bạch rằng: "Xin Phật từ bi thương xót, chỉ bảo cho con biết chỗ thác sanh của mẹ, kéo thân tâm

con chết mất!" Đức Phật Giác Hoa Định Tự Tại Vương, bảo Thánh-nữ rằng: "Khi cúng dường xong, con mau về nhà, ngồi cho ngay thẳng, trì niệm danh hiệu của ta, thì sẽ biết được, chỗ của mẹ con thác sanh."

Thánh-nữ lễ xong, liền mau về nhà. Vì thương nhớ mẹ, nên ngồi ngay thẳng, trì niệm danh hiệu của đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai, suốt một ngày đêm. Bỗng thấy thân mình đến một bờ biển, trong đó nước

sôi sùng sục, trên biển có nhiều thú dữ, thân toàn bằng sắt, đang xua đuổi nhau, chạy rảo bên này, xua đuổi bên kia. Trong biển lại có nam nữ, nhiều đến trăm ngàn vạn ức, lúc chìm lúc nổi, đang bị các thú dữ đó, giành nhau uống máu ăn thịt.

Lại thấy các quỷ Dược-xoa²¹ hình thù quái dị, nhiều tay nhiều mắt, nhiều chân nhiều đầu, răng nanh bén nhọn, lừa những người tội lại gần thú dữ, cho chúng chụp bắt, rồi trói

²¹ / Dược-xoa: Còn gọi là Dạ Xoa, loài quỷ ở trên mặt đất hoặc trong hư không, dùng oai thế não hại người, hoặc dùng oai thế giữ gìn chánh pháp. Là 1 trong 8 bộ chúng.

quặp lại, đầu chân đung nhau, còn nhiều thảm cảnh khác nữa, chẳng dám nhìn lâu. Thánh-nữ nhờ sức niệm Phật nên không kinh sợ. Khi ấy, có một chúa quỷ tên là Vô-độc, cúi đầu nghinh tiếp, hỏi Thánh-nữ rằng: "Lành thay Bồ-tát! Ngài có duyên sự gì đến chốn này?" Thánh-nữ hỏi quỷ Vô-độc: Đây là chốn nào? Vô-độc trả lời: "Đây là tầng biển thứ nhất, ở về phía tây núi đại Thiết-vi." Thánh-nữ hỏi rằng: Nghe nói trong núi Thiết-vi có nhiều địa

ngục, việc ấy thật không? Vô-độc trả lời: "Thật đúng như thế." Thánh-nữ hỏi rằng: Làm sao tôi đến địa ngục đó được? Vô-độc trả lời: "Nếu không do oai thần Phật, hoặc do nghiệp lực, thì không bao giờ đến được." Thánh-nữ lại hỏi: Vì sao trong biển nước sôi sùng sục, có nhiều thú dữ, cùng nhiều người tội như thế? Vô-độc đáp rằng: "Những người tội đó, ở cõi Tabà, khi sống không làm việc thiện, còn tạo thêm nhiều nghiệp ác. Lúc mất, trong

khoảng bốn mươi chín ngày, nếu không có người tụng niệm, hay làm việc thiện hồi hướng cho họ. Thì phải theo nghiệp đã tạo, mà bị chiêu cảm quả báo chìm nổi ở trong biển này, chịu nhiều thống khổ như thế.

Phía đông biển này, mười vạn do tuần, có một cái biển, sự khổ trong đó nhiều hơn gấp bội. Phía đông biển thứ hai này, lại có một biển khác nữa, sự khổ trong đó trội hơn ngàn lần. Tất cả đều do nghiệp ác, của thân miệng ý tạo ra, cho nên gọi là

Biển-nghiệp, đây cũng chính là ba biển này vậy." Thánh-nữ lại hỏi: Địa ngục ở đâu? Vô-độc đáp rằng: "Trong ba biển đó, đều là địa ngục, có đến trăm ngàn vạn ức địa ngục, mỗi mỗi khác nhau. Ngục lớn có mười tám chỗ, kế đó có năm trăm chỗ, kế nữa có trăm ngàn chỗ. Chúng sanh trong đó phải chịu không ngừng những sự thống khổ." Thánh-nữ lại hỏi: Mẹ tôi mới mất, không biết nghiệp thức đọa vào chốn nào? Vô-độc hỏi Thánh-nữ rằng: Mẹ của Bồ-

tát, khi sống đã làm những gì? Thánh-nữ trả lời: "Mẹ tôi khi sống, tin theo tà kiến, phỉ báng Tam-bảo, hoặc có lúc tin mà không chịu kính, nay mất không biết sanh vào chốn nào?" Vô-độc lại hỏi: Mẹ của Bồ-tát tên họ là gì? Thánh-nữ trả lời: "Cha tôi tên là Thi-la-thiện-kiến, mẹ tôi tên Duyệt-đế-lợi, cả hai đều là dòng Bà-la-môn." Vô-độc chấp tay thưa Thánh-nữ rằng: "Cúi xin Bồ-tát trở về, chớ có thương xót buồn rầu. Tội nữ tên Duyệt-đế-lợi, đã sanh lên

trời cách nay ba ngày. Do nhờ con gái của bà, có lòng hiếu thuận, vì mẹ sắm các lễ vật, tu tạo phước lành, cúng dường chùa tháp, thờ đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai. Ngày đó, chẳng những mẹ của Bồ-tát thoát khỏi địa ngục, mà những người tội trong ngục Vô-gián, cũng nhờ phước của Thánh-nữ, đều được vui vẻ thác sanh." Chúa quỷ Vô-độc nói xong, cung kính chấp tay lễ chào Thánh-nữ lui bước.

Bấy giờ, Thánh-nữ dường như tỉnh mộng, biết rõ sự việc, liền đến trước tháp thờ đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như-lai, mà phát đại nguyện: "Con nguyện từ nay cho đến đời sau, nếu có chúng sanh tội khổ ở trong sáu đường sanh tử, thì con dùng đủ phương tiện, hóa độ cho họ thoát khỏi tội khổ, đều được giải thoát."

Phật bảo Văn Thù Sư Lợi: "Chúa quý Vô-độc lúc đó, là ông Tài-thủ Bồ-tát, còn Thánh-

**nữ kia, chính là Địa-tạng Bồ-tát
đây vậy."**

Phẩm Thứ Hai
Phân Thân
Địa Tạng Bồ Tát Quy Tụ

1- Địa Tạng Phân Thân:

Chúng sanh tội khổ ở trong mười phương thế giới, nhiều kiếp lâu xa đến nay, trôi lăn ở trong sáu đường sanh tử, chịu nhiều thống khổ, không lúc nào ngừng, nhờ lòng đại từ đại bi đại nguyện, của ngài Địa-tạng Bồ-tát, cứu họ ra khỏi, và được an trụ nơi đạo Vô-thượng Bồ-đề, không còn thoái chuyển, những chúng sanh đó, nhiều đến

trăm ngàn vạn ức, không thể kể xiết.

Lúc đó, phân thân của ngài Địa-tạng Bồ-tát, từ các nơi có địa ngục, ở trong trăm ngàn vạn ức thế giới, nhiều đến không thể nghĩ bàn, không thể ước lượng, không thể nói hết, cùng những chúng sanh được ngài độ thoát. Tất cả nương oai thần Phật, đồng cầm hương hoa đến trời Đao-lợi, lòng vui hớn hỏ, chiêm lễ cúng dường Thế-tôn.

2- Thế Tôn Ủy Thác:

Bấy giờ, Thế-tôn đưa tay sắc vàng, xoa đầu hết thảy phân thân của ngài Địa-tạng Bồ-tát, tại các thế giới nhiều đến trăm ngàn vạn ức, vô lượng vô số, không thể nghĩ bàn, không thể ước lượng, không thể nói hết, mà dạy bảo rằng: "Địa-tạng Bồ-tát! Như-lai ở trong đời ác năm trước, độ những chúng sanh cang cường khó độ như thế, để làm cho chúng bỏ tà về chánh. Trong chúng sanh đó, có người căn tánh lạnh lẽ, nghe pháp của ta, thì liền tin nhận,

**nhưng cũng có người ân cần
khuyên bảo, mới thành tựu
được thiện quả, hoặc là có kẻ ác
nghiệp quá nặng, nên chẳng
đem lòng kính tin ngưỡng mộ.
Vì thế, ta phân nhiều thân, mỗi
mỗi sai khác, để độ chúng sanh;
hoặc hiện các thân nam nữ, trời
rồng quý thần; hoặc hiện rừng
núi, dòng nước đồng bằng, sông
ngòi ao hồ suối giếng; hoặc hiện
các thân Phạm-vương,²² Đế-
thích,²³ Luân-vương,²⁴ vua-chúa,**

²² / Phạm-vương: Còn gọi là Phạm Thiên Vương, Phạm Thiên, Đại Phạm Thiên tức là Vị trời ở tầng thứ 3 thuộc Sơ thiên, cõi sắc .

²³ / Đế-thích: Vua cõi trời Đạo-lợi. Một trong 12 vị trời trấn giữ ở phương đông, chuyên thủ hộ Phật Pháp. Cao hơn trời Tứ-thiên-vương, nhưng thấp

đại-thần, tể-tướng, các-quan, tỳ-kheo, cùng tỳ-kheo-ni, nam-nữ cư-sĩ, cho đến hiện ra những thân Thanh-văn, La-hán,²⁵ Duyên-giác, Bồ-tát²⁶ để làm lợi ích và độ cho họ, không phải chỉ hiện thân Phật để độ cho họ mà thôi.

hơn trời Dạ-ma. Khi đức Phật lên cung trời Đao-lợi thuyết pháp cho thân mẫu nghe, thì trời Đế-thích cầm bảo cái, theo hầu đức Phật.

²⁴ / Luân-vương: Còn gọi là Chuyển-luân-vương, hay Chuyển-luân-thánh-vương. Là vị vua làm cho chánh pháp ngự trị ở thế gian, cai trị 4 châu thuộc núi Tu-di. Vị vua này cũng có 32 tướng tốt như đức Phật.

²⁵ / A-la-hán: Một quả vị cao nhất trong 4 quả của Thanh-văn thừa. Tu-đà-hoàn (dự lưu); Tư-đà-hàm (nhất lai); A-na-hàm (bất lai); A-la-hán (vô sanh). A-la-hán có 3 nghĩa: Sát-tặc (đoạn hết giặc phiền não); Ứng-cúng (xứng đáng nhận sự cúng dường của nhơn thiên); Bất-sinh (tức là đoạn hết phiền não trong 3 cõi và không còn thọ sanh trở lại trong 3 cõi).

²⁶ / Bồ-tát: Gọi đủ là Bồ-đề-tát-đỏa. Người tu hành, trên thì cầu thành Phật bằng trí tuệ, dưới hóa độ chúng sanh bằng tâm từ bi, và là người đầy đủ 2 hạnh: Tự lợi, lợi tha và đồng mãn cầu thành Phật.

Này ông Địa-tạng! Ta đã trải qua nhiều kiếp nhọc nhằn, để độ chúng sanh cang cường tạo nhiều nghiệp ác, khó độ như thế. Còn có những người chưa được ta độ, thì phải tùy theo nghiệp ác mà chịu quả báo. Nếu chúng sanh đó, đọa vào đường ác, chịu mọi thống khổ, thì ông nên nhớ, ta nay ở tại cung trời Đao-lợi, ân cần giao gởi cho ông. Ông hãy gắng độ cho họ ra khỏi đường ác, đến lúc đức Phật Di-lặc ra đời, liền được thọ ký, tất cả đều được giải thoát." Bấy

giờ, hết thấy phân thân của ngài Địa-tạng Bồ-tát, ở các thế giới, đều họp lại thành một thân, thương cảm rơi lệ thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Từ kiếp lâu xa đến nay, nhờ Phật tiếp độ dìu dắt, làm cho con được đầy đủ trí tuệ, thần lực không thể nghĩ bàn. Phân thân của con đầy khắp thế giới, nhiều như số cát trăm ngàn vạn ức sông Hằng. Trong mỗi thế giới, con lại hóa hiện ngàn vạn ức thân, mỗi thân hóa độ ngàn vạn ức người. Khiến họ quy kính Tam-bảo,

thoát khỏi sanh tử, hưởng vui Niết-bàn. Nếu có chúng sanh ở nơi Phật-pháp, làm các việc thiện, dù nhỏ chỉ bằng đường tơ kẻ tóc, giọt nước hạt cát hạt bụi, con cũng lần lần hóa độ cho họ giải thoát, và hưởng được nhiều phước lợi. Kính xin Thế-tôn, chớ vì chúng sanh tạo ác, trong đời sau này, sanh lòng lo lắng." Địa-tạng Bồ-tát bạch đức Thế-tôn ba lần như thế.

Lúc ấy, đức Phật khen ngài Địa-tạng Bồ-tát: "Hay thay! Hay thay! Từ kiếp lâu xa đến

nay, ông đã phát nguyện rộng lớn, cứu độ chúng sanh tội khổ ở trong sáu đường sanh tử, không bỏ sót ai, cuối cùng ông mới thành tựu đạo quả Vô-thượng Bồ-đề. Ta sẽ gia hộ cho ông toại nguyện."

Phẩm Thứ Ba Quán Sát Nghiệp Quả Chúng Sanh

1- Thánh Mẫu Thưa Thỉnh:

Lúc đó, thân mẫu của đức Phật là Hoàng-hậu Ma-da, chấp tay cung kính hỏi ngài Địa-tạng Bồ-tát: Thánh giả! Chúng sanh trong cõi Ta-bà tạo nghiệp, mỗi mỗi sai khác nên sự cảm thọ quả báo thế nào? Địa-tạng Bồ-tát trả lời: "Kính thưa Thánh-mẫu, có đến trăm ngàn vạn ức thế giới quốc độ, hoặc nơi có hay không có địa ngục, hoặc nơi

có hay không có người nữ, hoặc nơi có hay không có Phật pháp, cho đến các bậc Thanh-văn, Duyên-giác, cũng còn cảm thọ quả báo sai khác, hưởng chi tội báo ở trong địa ngục." Thánh mẫu Ma-da hỏi ngài Địa-tạng Bồ-tát: Xin ngài giảng rõ trong cõi Ta-bà có ba đường²⁷ ác sẽ được chiêu cảm bởi những tội báo thế nào? Địa-tạng Bồ-tát trả lời: "Thánh mẫu! Xin hãy lắng nghe tôi sẽ lược nói."

2- Quả Báo Chiêu Cảm:

²⁷ / Ba đường: Địa-ngục; Nga-quỷ; Súc-sanh.

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát thưa Thánh-mẫu rằng: "Kính thưa Thánh mẫu! Tên những tội báo trong cõi Ta-bà, lược thuật như sau. Nếu chúng sanh nào, bất hiếu như là giết cha giết mẹ, người đó phải bị đọa vào địa ngục Vô-gián, mãi đến trăm ngàn vạn kiếp, không có lúc nào ra khỏi.

Nếu chúng sanh nào, làm cho thân Phật chảy máu, hủy báng Tam-bảo, khinh chê kinh Phật, xâm lấn tổn hại chùa tháp, làm bản giới hạnh tăng ni,

ở trong chùa tháp làm chuyện tư tình dâm dục, giết người hại vật, giả làm tỳ-kheo, kỳ thật tâm chẳng phải là tỳ-kheo, lạm dụng tài sản chùa tháp, phạm trai phá giới, lừa đảo thế nhân, tạo nhiều nghiệp ác; cho đến trộm cướp tài vật, lúa gạo ẩm thực y phục của thường trụ tăng. Dù một vật nhỏ không cho mà lấy, người đó phải bị đọa vào địa ngục Vô-gián, chịu mọi thống khổ không có lúc nào ngừng nghỉ, trải qua trăm ngàn vạn ức số kiếp, không có ngày

ra." Thánh mẫu hỏi ngài Địa-tạng Bồ-tát: Thế nào gọi là địa ngục Vô-gián? Địa-Tạng Bồ-tát trả lời: "Kính thưa Thánh mẫu! Trong núi Thiết-vi đều là địa ngục. Ngục lớn có mười tám chỗ, thứ đến có năm trăm chỗ, kế nữa có trăm ngàn chỗ, mỗi mỗi tên gọi khác nhau. Nói về địa ngục Vô-gián, chu vi vách thành, hơn tám vạn dặm, cao một vạn dặm, làm toàn bằng sắt, lửa cháy trên thành, không có chỗ nào hở trống, trong thành cũng có nhiều ngục, tên

gọi khác nhau. Đặc biệt, có một địa ngục tên gọi Vô-gián, ngục này chu vi rộng một vạn tám ngàn dặm, cao một ngàn dặm, làm toàn bằng sắt, lửa cháy hừng hực, thấu trên suốt dưới, trên tường lại có rắn sắt chó sắt, phun lửa rượt đuổi tội nhân, chạy từ bên này, đuổi sang bên kia. Trong ngục lại có giường sắt, rộng khắp vạn dặm, một người chịu tội, tự thấy thân mình nằm chật cả giường, vạn người chịu tội, cũng đều tự thấy thân mình, nằm chật cả giường.

Do tạo nghiệp ác, nên bị quả báo chiêu cảm như thế.

Tội nhân trong ngục Vô-gián, phải chịu đủ thứ cực hình thống khổ, như bị trăm ngàn Dược-xoa, cùng với quỷ ác, răng bén như gươm, mắt sáng như điện, móng cứng như sắt, móc ruột lột da, bằm chặt thân thể. Hoặc bị các quỷ Dược-xoa, cầm gậy chĩa sắt đâm trúng miệng mũi bụng lưng, vút lên trên không, dùng chĩa hứng lấy, rồi để trên giường. Hoặc bị chim ưng bằng sắt mổ mắt. Hoặc bị

rắn sắt quấn cổ mà xiết. Hoặc dùng đinh dài, mỗi lóng, mỗi đốt trên thân, đóng sâu xuống giường. Hoặc kéo lưỡi ra mà cày, đổ nước đồng sôi vào miệng, móc ruột tội nhân ra chặt, hoặc dùng dây sắt đốt đỏ quấn thân. Người tội một ngày một đêm, vạn lần chết đi, vạn lần sống lại. Do tạo nghiệp ác, nên phải chịu lấy quả báo chiêu cảm như thế, trải qua trăm ngàn vạn kiếp, không có lúc nào ra khỏi. Khi thế giới này hư hoại, thì liền sanh qua địa ngục

ở thế giới khác, khi thế giới khác hư hoại, thì lại sanh vào địa ngục ở các thế giới khác nữa; lúc thế giới khác nữa bị hư hoại, thì cứ xoay vần mãi mãi sanh vào địa ngục như thế. Sau khi thế giới này thành, thì sanh trở lại. Những sự tội báo ở trong địa ngục Vô-gián như thế.

Lại nữa, địa ngục Vô-gián có năm thứ nghiệp chiêu cảm mà thành, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián.

Một là người tội ngày đêm chịu khổ, trải qua nhiều kiếp

không lúc nào ngừng, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián.

Hai là nếu một người tội, tự thấy thân đầy cả ngục, còn vạn người tội, cũng tự cảm thấy thân đầy cả ngục, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián.

Ba là có các hình cụ như gậy chim sắt, rắn sắt chó sắt, sói sắt lừa sắt, ngựa sắt lưới sắt dây sắt, cối giã cối xay bằng sắt, cửa đục dao mác, vạc dầu nấu sôi, nước sắt nấu sôi tưới thân, cột trụ đồng đỏ, da sống niên đầu, đói ăn sắt nóng, khát uống đồng

sôi. Sự khổ như thế, hết tháng cùng năm, nối nhau đến vô số kiếp không có lúc nào ngừng nghỉ, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián.

Bốn là không phân giai cấp, dù nam hay nữ, mừng mán mọi rợ, già trẻ sang hèn, hoặc hàng trời rồng quỷ thần, hễ ai tạo tội, thì tùy theo nghiệp mà thọ quả báo, tự làm tự chịu, không thể chịu thay cho nhau, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián.

Năm là tội nhân từ khi mới vào địa ngục Vô-gián, phải chịu

mọi thứ thông khổ, cho đến trăm ngàn vạn kiếp, mỗi một ngày đêm, vạn lần chết đi, vạn lần sống lại, muốn cầu tạm ngừng chừng khoảng một niệm, cũng còn không được. Trừ khi tội nghiệp dứt sạch, chừng ấy mới được đầu thai. Vì phải chịu khổ mãi mãi triền miên như thế, cho nên gọi là địa ngục Vô-gián." Địa-tạng Bồ-tát thưa Thánh mẫu rằng: "Kính thưa Thánh mẫu! Sơ lược nói về địa ngục Vô-gián như thế. Nếu nói rộng ra tên các hình cụ, và sự

thống khổ ở trong địa ngục Vô-gián, dù cho nói hết một kiếp, cũng không cùng tận." Thánh mẫu Ma-da nghe xong, lòng buồn khôn xiết, cung kính chấp tay lễ ngài Địa-tạng Bồ-tát lui bước.

Phẩm Thứ Tư
Nghiệp Quả Chúng Sinh
Ở Cõi Ta Bà

1- Bồ Tát Phụng Hành:

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Con nhờ thần lực của đức Thế-tôn, nên mới phân thân, ra khắp trăm ngàn vạn ức thế giới, để độ chúng sanh tạo nghiệp tội báo. Nếu không nhờ sức đại từ, đại bi của đức Thế-tôn, thì con không thể phân ra nhiều thân như thế. Nay được Thế-tôn giao gởi chúng sanh, ở trong sáu đường

sanh tử nơi cõi Ta-bà, thì con sẽ độ cho họ, đến khi đức Phật Di-lặc ra đời, tất cả đều được giải thoát. Bạch đức Thế-tôn chớ lo, con xin vâng lời Phật dạy."

Bấy giờ, đức Phật dạy ngài Địa-tạng Bồ-tát: "Những chúng sanh nào chưa được độ thoát, tâm tánh của họ không định, hễ quen làm ác, thì kết thành nghiệp báo ác, còn quen làm thiện, thì kết thành nghiệp báo thiện. Thế nên, những người làm thiện cùng ác, tùy theo nghiệp lực thác sanh, trôi lăn

mãi mãi, ở trong năm đường²⁸ sanh tử, không lúc nào tạm ngừng nghỉ, rồi bị mê hoặc làm cho chướng ngại, trải qua kiếp này, lại sang kiếp khác, nhiều như cát bụi. Ví như loài cá bơi lội trong lưới, theo dòng nước chảy, vừa tạm ra khỏi, cũng bị mắc lưới trở lại, vì thế ta phải độ cho họ được giải thoát.

Địa-tạng! Trải qua nhiều kiếp về trước, ông đã phát nguyện rộng lớn, độ thoát tất cả chúng sanh tội khổ, ở trong sáu

²⁸ / Năm đường: Còn gọi là Ngũ-ác-thú hay Ngũ-đạo. (5 đường): Địa-ngục; Ngạ-quỷ; Súc-sanh; Nhơn, Thiên.

đường sanh tử, thì nay ta còn lo gì?"

2- Bồ Tát Thừa Thỉnh:

Khi đức Thế-tôn nói xong, ở trong pháp hội, có vị Bồ-tát tên là Định Tự Tại Vương thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Nhiều kiếp đến nay, Địa-tạng Bồ-tát đã phát nguyện gì, mà nay Thế-tôn ân cần ca tụng như thế? Cúi mong Thế-tôn từ bi chỉ dạy, để cho chúng con được rõ."

Bấy giờ, Thế-tôn bảo ngài Định Tự Tại Vương Bồ-tát: "Lắng nghe! Lắng nghe! Hãy

khéo suy gẫm, ta sẽ vì ông mà nói."

3- Vua Nước Lân Cận:

Cách nay vô lượng, số kiếp về trước, không thể nói hết, có Phật ra đời, hiệu Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như-lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự-trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật, Thế-tôn.²⁹ Thọ mạng của ngài đến

²⁹ / Thập hiệu: Mười danh hiệu tôn xưng đức của chư Phật. 1/- Như-lai; 2/- Ứng-cúng; 3/- Chánh-biến-tri; 4/- Minh-hạnh-túc; 5/- Thiện-thệ; 6/- Thế-gian-giải; 7/- Vô-thượng-sĩ; 8/- Điều-ngự-trượng-phu; 9/- Thiên-nhơn-sư; 10/- Phật, Thế-tôn. (có nơi lấy 6&7 làm 1 hiệu, hoặc 7&8 làm 1 hiệu).

sáu vạn kiếp. Lúc chưa xuất gia, ngài làm vua một nước nhỏ, kết bạn cùng với vua nước lân cận, hai vua cùng nhau thực hành Thập-thiện,³⁰ để làm lợi ích cho cả dân chúng. Nhưng dân trong nước phần nhiều tạo những nghiệp ác. Hai vị quốc vương cùng nhau bàn tính, tìm nhiều phương tiện, hướng dẫn dìu dắt cho họ. Một vị phát nguyện: "Con nguyện sớm được thành Phật, rồi sau mới độ tất cả dân

³⁰ / Thập-thiện: Mười điều thiện. Thân có 3 là: Không sát sanh; Không trộm cướp; Không tà dâm. Khẩu có 4 là: Không nói dối; Không nói lưỡi đôi chiều; Không nói lời thiêu đốt; Không nói lời hung ác. Ý có 3 là: Không tham; Không sân ; Không si.

chúng đều được giải thoát." Vị khác lại nguyện: "Con nguyện trước tiên độ dân chúng đó, làm cho tất cả đều được giải thoát, không sót một ai, sau cùng con mới thành đạo Vô-thượng Bồ-đề."

Đức Phật bảo ngài Định Tự Tại Vương Bồ-tát: "Vị vua phát nguyện sớm thành Phật đó là Nhất Thiết Trí Thành Tự Như-lai, còn vua phát nguyện thành Phật sau cùng, là ông Địa-tạng Bồ-tát đây vậy."

4- Quang Mục Phát Nguyện:

Lại trong vô lượng A-tăng-kỳ kiếp³¹ về trước, có Phật ra đời hiệu Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như-lai, thọ mạng của ngài hơn bốn mươi kiếp. Vào đời tượng pháp,³² có một vị A-la-hán dùng phước để độ chúng sanh. Nhân lúc châu du giáo hóa, vị A-la-hán gặp một người nữ tên là Quang-mục, nàng sắm lễ vật cúng dường cho vị A-la-hán đó. Ngài thọ vật cúng dường xong,

³¹ / A-tăng kỳ kiếp: Là thời kỳ dài vô số không thể nói hết, còn gọi là Vô số lượng. Nói cho rõ hơn thì 1 A-tăng-kỳ, khi viết ra có con số 1 đứng đầu và sau đó có tới 47 con số không.

³² / Đời tượng-pháp: Đối chiếu theo 2 bản dịch của ngài Cưu Ma La Thập và ngài Pháp Đăng thì giống nhau. Nhưng bản của H T. Trí Tịnh dịch trang 54 là Mạt-pháp, tôi nghĩ có lẽ là đánh máy sai.

hỏi nàng Quang-mục: "Con có những ước nguyện gì?" Quang-mục trả lời: "Kính thưa Tôn-giả! Mẹ con mới mất, con nhờ phước cúng dường này, hồi hướng cho mẹ, không biết mẹ con thác sanh chốn nào?"

Nghe nói cảm thương, vị A-la-hán nhập định quán xét, thấy mẹ của nàng Quang-mục đọa vào địa ngục, đang chịu quả báo thống khổ. Vị A-la-hán hỏi nàng Quang-mục: "Mẹ của con lúc còn sống đã tạo nghiệp gì, mà nay phải bị đọa vào địa ngục,

chịu nhiều thống khổ như thế?"
Quang-mục trả lời: "Mẹ con khi
lúc còn sống chỉ thích ăn cá và
loài ba-ba,³³ phần nhiều là ăn cá
con, hoặc loài ba-ba mới nở, khi
chiên lúc nấu. Nếu tính số cá đã
ăn, thì có đến số ngàn vạn. Cúi
xin Tôn-giả từ bi thương xót chỉ
dạy cho con phải làm cách nào
cứu mẹ." Vị A-la-hán khuyên
nàng Quang-mục: "Con phải
chí thành trì niệm danh hiệu
đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục

³³ / Đối chiếu theo 2 bản dịch của Ngài Cưu Ma La Thập và ngài Pháp Đăng thì giống nhau. Chánh văn là Duy hảo thực đả mư miết chi thuộc, sở thực ngư miết, đa thực kỳ tử. Ngư (cá); Miết (loài ba-ba, fresh-water turtle, Green turtle). Vì vậy theo chánh văn nói có 2 loại: Cá và loài Ba-ba. Đa thực kỳ tử, có nghĩa là Cá con và loài Ba-ba con.

Như-lai, cùng vẽ đắp sơn hình tượng của ngài, rồi đem thờ cúng lễ bái, làm được như vậy, kẻ còn người mất đều được phước lợi." Quang-mục nghe xong, liền xuất tiền của, đắp vẽ tôn tượng đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như-lai, thiết trí tôn thờ. Rồi nàng hết lòng chiêm lễ, xưng niệm danh hiệu, cung kính cúng dường. Đêm đó, nàng mộng thấy Phật hiện ra, sắc vàng sáng chói, thân lớn như núi Tu-di, phóng đại hào quang bảo nàng Quang-mục: "Chẳng

bao lâu nữa, mẹ con sẽ thác sanh vào trong nhà của con. Khi vừa biết đói biết lạnh, thì liền biết nói."

Sau đó, cô gái giúp việc trong nhà Quang-mục, sanh được một trai, chưa đầy ba ngày, đứa bé biết nói. Nó buồn thương khóc nói với Quang-mục: "Nghiệp duyên trong vòng sanh tử, chính mình đã tạo, thì phải tự nhận quả báo. Tôi là mẹ của người đây, từ khi vĩnh biệt với người đến nay, tôi bị đọa vào địa ngục, chịu nhiều thống khổ.

Cũng nhờ người làm việc thiện hồi hướng, cho nên tôi mới thoát khỏi địa ngục, được sanh làm con của người hạ tiện, nhưng mà tuổi thọ ngắn ngủi. Đến mười ba tuổi, tôi sẽ bị đọa vào trong địa ngục lần nữa. Người có phương cách gì cứu cho tôi thoát khỏi nỗi khổ đó không?"

Nghe đứa trẻ nói, Quang-mục biết chắc là mẹ của mình, nàng cảm thương xót, rơi lệ nói với đứa trẻ: Nếu đã là mẹ của tôi, thì phải tự biết tội lỗi của mình, đã tạo nghiệp gì, nay bị đọa vào

địa ngục như thế? Đứa trẻ trả lời: "Vì tạo hai nghiệp: Một là sát sanh; hai là phỉ báng Tam-bảo. Do hai nghiệp đó, nên chịu khổ báo. Nếu không nhờ người làm các việc thiện hồi hướng, cứ theo nghiệp báo đã tạo, phải chịu khổ báo đến nay vẫn chưa thoát được." Nàng Quang-mục hỏi: Người tội ở trong địa ngục chịu khổ thế nào? Đứa trẻ trả lời: "Tội khổ ở trong địa ngục, dù trải qua trăm ngàn năm cũng không nói hết."

Quang-mục nghe xong, than khóc rơi lệ, hướng lên hư không bạch rằng: Nguyên cho mẹ con, khi hết mười ba tuổi rồi, tội nặng đều được dứt sạch, không còn đọa vào địa ngục và các đường ác. Cúi xin chư Phật mười phương, vì lòng từ bi thương xót chứng minh cho con. Vì muốn cứu mẹ, con xin phát đại thệ nguyện: "Như mẹ của con thoát hẳn ba đường, địa ngục nga quý súc sanh, nếu được làm người, thì không sanh vào những hạng hạ tiện, hay

làm thân nữ, cho đến đời đời, kiếp kiếp không còn chịu những quả báo xấu nữa. Nay con đối trước tôn tượng đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như-lai, con nguyện từ nay cho đến trăm ngàn vạn kiếp về sau, trong những thế giới nào có chúng sanh tội khổ nơi ba đường ác, con nguyện cứu độ tất cả, không bỏ sót ai, nếu còn một chúng sanh nào đọa vào địa ngục, con thế sẽ không thành Phật."

Khi nàng Quang-mục phát đại nguyện xong, liền nghe đức

Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như-lai dạy rằng: "Quang-mục! Con rất có hiếu, lại có từ tâm, vì muốn cứu mẹ nên phát đại nguyện như thế. Ta quán xét thấy, mẹ con hết mười ba tuổi, khi bỏ thân này, sẽ sanh làm người Phạm-chí,³⁴ sống lâu trăm tuổi. Sau đó sanh về cõi nước Vô-ưu, sống lâu đến số không thể tính kể. Cuối cùng sẽ được thành Phật, và độ các hàng trời, người số đông như cát sông Hằng."

³⁴ / Phạm-chí: Bà-la-môn, Phạm-sĩ. Trí-độ luận quyển 56 nói Phạm-chí là những người xuất gia theo ngoại đạo, hoặc xử dụng pháp môn ngoại đạo, đều gọi là Phạm-chí. Cũng là tên gọi người tu sĩ Bà-la-môn.

Phật bảo Định Tự Tại Vương Bồ-tát: "Vị A-la-hán độ nàng Quang-mục thuở đó là Vô Tận Ý Bồ-tát, mẹ nàng Quang-mục là ông Giải-thoát Bồ-tát, còn nàng Quang-mục là ông Địa-tạng Bồ-tát đây vậy. Trong vô lượng kiếp về trước, Địa-tạng Bồ-tát vì lòng từ bi rộng lớn, thương xót hết thảy chúng sanh, nên phát thệ nguyện, nhiều như số cát sông Hằng, để độ hết thảy chúng sanh như thế. Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào, không làm việc thiện, mà tạo tội

ác, thậm chí không tin nhân quả, phạm tội tà dâm, nói dối, nói lời hung ác, hủy báng đại thừa, tạo nghiệp như thế, phải đọa vào các đường ác. Nếu gặp được thiện tri thức khuyên bảo, khiến họ quy-y với ông Địa-tạng Bồ-tát, chùng trong khoảng khảy móng tay, những chúng sanh đó liền đặng thoát khỏi khổ báo nơi ba đường ác. Như có người nào hết lòng quy-y, tôn kính, chiêm lễ, ca tụng, dâng các lễ vật, hương hoa, ẩm thực, y phục, trân bảo, cúng dường

hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, thì trong trăm ngàn vạn ức số kiếp về sau, thường được sanh lên cõi trời, hưởng phước an vui vi diệu. Khi phước cõi trời đã hết, sanh xuống cõi người, được làm vua chúa, trong trăm ngàn kiếp, nhớ được cội nguồn như quả, trong các đời trước của mình.

Này ông Định Tự Tại Vương Bồ-tát! Những việc lợi ích chúng sanh, và sức oai thần rộng lớn của ông Địa-tạng Bồ-tát, không thể nghĩ bàn như thế. Bồ-tát các ông, phải nên ghi nhớ, truyền

**bá kinh này rộng ra." Định Tự Tại Vương Bồ-tát thưa rằng:
"Bạch đức Thế-tôn chớ lo. Trăm ngàn vạn ức Bồ-tát chúng con, đều nương oai thần của Phật, dùng nhiều phương tiện truyền bá kinh này rộng ra nơi cõi Ta-bà, để làm lợi ích hết thảy chúng sanh." Định Tự Tại Vương Bồ-tát bạch xong, cung kính chấp tay lễ Phật lui bước.**

5- Thiên Vương Bạch Phật:

Bấy giờ, bốn vị Thiên-vương³⁵ liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cung kính chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Từ kiếp lâu xa, Địa-tạng Bồ-tát đã phát nguyện lớn như thế, vì sao đến nay vẫn chưa độ hết chúng sanh, lại phải phát nguyện lớn nữa? Cúi mong Thế-tôn từ bi chỉ dạy, để cho chúng con được rõ."

Phật dạy bốn vị Thiên-vương: "Hay thay! Hay thay! Ta

³⁵ / Bốn vị Thiên-vương: Hộ Thế Tứ Thiên Vương, Tứ Đại Thiên Vương. Tầng trời thứ nhất trong 6 tầng trời cõi Dục. Gồm có: Trì Quốc Thiên (ở phía đông); Tăng Trưởng Thiên (ở phía nam); Quảng Mục Thiên (ở phía tây); Đa Văn Thiên (ở phía bắc) .

vì các ông và chúng trời người, trong đời hiện tại, vị lai hầu làm lợi ích cho các chúng sanh. Nay nói sự việc của ông Địa-tạng Bồ-tát, vì lòng từ bi dùng đủ phương tiện, để độ chúng sanh tội khổ ở trong đường ác nơi cõi Ta-bà. Các ông lắng nghe và khéo suy gẫm." Bốn vị Thiên-vương thưa Phật: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con rất muốn được nghe."

6- Phương Tiện Giáo Hóa:

Phật dạy bốn vị Thiên-vương: "Từ kiếp lâu xa đến nay,

Địa-tạng Bồ-tát độ thoát chúng sanh như thế, nhưng vẫn chưa được toại nguyện. Vì ông quán thấy chúng sanh, ở trong vô lượng số kiếp hiện tại vị lai, cứ xoay vần mãi trong biển sanh tử không cùng. Cho nên khởi lòng từ bi thương xót, mà phát thệ nguyện rộng lớn như thế. Do nguyện lớn này, Địa-tạng Bồ-tát dùng đủ trăm ngàn vạn ức phương tiện hóa độ chúng sanh ở cõi Ta-bà.

Này bốn Thiên-vương! Địa-tạng Bồ-tát gặp người sát sanh,

thì lấy quả báo chết yếu răn dạy.

Gặp người trộm cướp, thì lấy quả báo nghèo khổ khốn cùng răn dạy.

Gặp người tà dâm, thì lấy quả báo làm loài chim sẻ, bồ câu, uyên ương răn dạy.

Gặp người nói lời độc ác, thì lấy quả báo gia quyến bất hòa răn dạy.

Gặp người nói xấu, dèm pha, thì lấy quả báo không lưỡi, lỗ miệng răn dạy.

Gặp người sân hận, thì lấy quả báo thân hình xấu xí, tàn tật răn dạy.

Gặp người keo kiệt, bủn xỉn, thì lấy quả báo cầu muốn không được toại nguyện răn dạy.

Gặp người ăn uống vô độ, thì lấy quả báo đói khát đau cổ răn dạy.

Gặp người săn bắn, thì lấy quả báo sợ hãi, điên cuồng, mất mạng răn dạy.

Gặp người bất hiếu cha mẹ, thì lấy quả báo trời đất gieo tai sát hại răn dạy.

Gặp người phóng hỏa đốt rừng, thì lấy quả báo cuồng mê đến chết răn dạy.

Gặp cha mẹ ghẻ độc ác, thì lấy quả báo đời sau chịu sự roi vọt răn dạy.

Gặp người lưới bắt chim non, thì lấy quả báo cốt nhục chia lìa răn dạy.

Gặp người hủy báng Tam-bảo, thì lấy quả báo đui điếc câm ngọng răn dạy.

Gặp người khinh chê kinh Phật, thì lấy quả báo mãi mãi ở trong đường ác răn dạy.

Gặp người lạm phá tài sản chùa tháp, thì lấy quả báo ức kiếp luân hồi ở trong địa ngục răn dạy.

Gặp người làm bản phạm hạnh, vu khống tăng-ni, thì lấy quả báo ở mãi trong loài súc sanh răn dạy.

Gặp người giết hại chúng sanh, giết bằng nước sôi, giết bằng thiêu đốt, chém đâm, thì lấy quả báo luân hồi thường mạng răn dạy.

Gặp người phạm trai phá giới, thì lấy quả báo phải làm

cầm thú chịu đói, chịu khát răn dạy.

Gặp người phung phí tiền của, thì lấy quả báo đời sau thiếu hụt răn dạy.

Gặp người cống cao ngã mạn, thì lấy quả báo làm người hèn hạ, bị người sai khiến răn dạy.

Gặp người đâm thọc, gây gổ, thì lấy quả báo làm người không lười hay có nhiều lười răn dạy.

Gặp người tà kiến mê tín, thì lấy quả báo làm người sanh

vào những chỗ không có Phật pháp răn dạy.

Những nghiệp do thân, miệng, ý tạo ra của các chúng sanh trong cõi Ta-bà, có đến trăm ngàn vạn ức quả báo khác nhau, nay ta chỉ nói sơ lược như vậy. Vì nghiệp chiêu cảm của mỗi chúng sanh sai biệt, nên ông Địa-tạng Bồ-tát phải dùng trăm ngàn phương tiện để giáo hóa họ. Những chúng sanh đó vì tạo nghiệp ác, nên trước phải chịu lấy sự quả báo, sau bị đọa vào địa ngục không có ngày ra. Cho

nên Thiên-vương các ông giữ gìn dân chúng, bảo hộ đất nước, đừng để cho chúng phải bị nghiệp chướng mê hoặc, mà chịu khổ báo như trên." Bốn vị Thiên-vương nghe xong, lòng buồn rơi lệ, than thở, cung kính chấp tay lễ Phật lui bước.

Hết Quyển Thượng

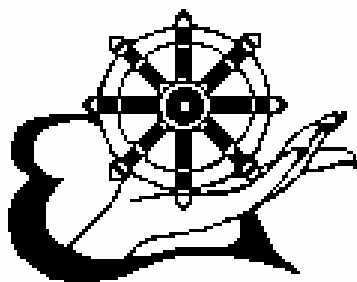
**Nam mô U-minh Giáo-chủ
hoằng nguyện độ sanh:**

**Địa ngục vị không, thệ bất
thành Phật,**

**Chúng sanh độ tận, phương
chứng Bồ-đề.**

**Nam-mô Đại-bi, Đại-nguyện
Đại-thánh, Đại-từ, Bồn-tôn Địa-
tạng Bồ-tát, Ma-ha-tát. (3 lần)**

KINH
ĐỊA-TẠNG
Bổn Nguyên



Quyển Trung

Hán-dịch: Tam-Tạng Sa-Môn Thật-Xoa-Nan-Đà
Việt-dịch: Tỳ-Kheo Thích-Tịnh-Trí

Phẩm Thứ Năm Danh Hiệu Địa Ngục

1- Phổ Hiền Thưa Thỉnh:

Lúc đó, Phổ-hiền Bồ-tát hỏi ngài Địa-tạng Bồ-tát: "Kính thưa Tôn-giả! Xin ngài vì tám bộ chúng trời rồng, và những chúng sanh trong đời hiện tại vị lai, rộng nói tên những địa ngục, cùng những quả báo không lành trong cõi Ta-bà, để cho chúng sanh trong đời mạt pháp về sau biết rõ, mà gắng tu hành." Địa-tạng Bồ-tát trả lời: "Kính thưa Tôn-giả! Nay tôi nương sức oai

thần của Phật, và của Tôn-giả, mà nói sơ lược tên các địa ngục, cùng sự quả báo của những tội ác.

2- Danh Hiệu Địa Ngục:

Kính thưa Tôn-giả! Phía đông của cõi Ta-bà, có một dãy núi tên là Thiết-vi, núi đó đen tối sâu thẳm, không có ánh sáng mặt trời, mặt trăng trong đó có một ngục lớn, tên Cực-vô-gián.

Lại có nhiều ngục tên gọi khác nhau, ngục Đại - A-tỳ, địa ngục Bốn-góc, địa ngục Dao-bay, địa ngục Tên-lửa, địa ngục

Núi-ép, địa ngục Giáo-nhọn-phóng-đâm, địa ngục Xe-sắt, địa ngục Giường-sắt, địa ngục Trâu-sắt, địa ngục Áo-sắt, địa ngục Ngàn-mũi-nhọn-đâm, địa ngục Lửa-sắt, địa ngục Nấu-nước-đồng-sôi, địa ngục Ôm-cột-đồng-đỏ, địa ngục Lửa-táp, địa ngục Cày-lưỡi, địa ngục Chặt-đầu, địa ngục Đốt-chân, địa ngục Móc-mắt,³⁶ địa ngục Hòn-sắt, địa ngục Tranh-cãi, địa ngục Rìu-sắt, địa ngục Sân-hận."³⁷

³⁶ / Đạm mục: Nếu dịch chính sát là ăn mất.

³⁷ / Đa sân: Nếu dịch chính sát là giận nhiều.

Địa-tạng Bồ-tát lại nói:
"Kính thưa Tôn-giả! Trong núi
Thiết-vi có những địa ngục như
thế, số nhiều vô lượng. Lại có
địa ngục Kêu-la, địa ngục Kéo-
lưỡi, địa ngục Phấn-giải, địa
ngục Xích-đồng, địa ngục Voi-
lửa, địa ngục Chó-lửa, địa ngục
Ngựa-lửa, địa ngục Trâu-lửa,
địa ngục Núi-lửa, địa ngục Đá-
lửa, địa ngục Giường-lửa, địa
ngục Cầu-lửa, địa ngục Chim-
diều-hâu-lửa, địa ngục Cửa-
răng, địa ngục Lộ-t-da, địa ngục
Uống-máu, địa ngục Đốt-tay,

địa ngục Đốt-chân, địa ngục Đâm-ngược, địa ngục Nhà-lửa, địa ngục Nhà-sắt, địa ngục Sói-lửa. Những địa ngục nhiều như thế, trong mỗi ngục lớn có nhiều ngục nhỏ, hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, cho đến trăm ngàn tên gọi mỗi mỗi sai khác.

Lại nữa, Kính thưa Tôn-giả! Vì những chúng sanh trong cõi Ta-bà làm ác, tùy theo nghiệp lực chiêu cảm, nên có những ngục như vậy. Sức mạnh của nghiệp rất lớn, cao như núi đại Tu-di, sâu như biển cả. Nó

làm trở ngại tuệ giác giải thoát của các thánh giả. Vì thế chúng sanh chớ nên khinh thường những điều ác nhỏ, cho là không tội, sau khi chết rồi, dù tạo tội nhỏ mảy may, cũng đều phải nhận quả báo. Chí thân như tình cha con, mỗi người phải theo nghiệp riêng của mình, ai làm nấy chịu, dù có gặp nhau cũng không thể nào chịu khổ thay nhau. Nay tôi nương sức oai thần của Phật và của Tôn-giả, mà nói sơ lược những sự

quả báo ở trong địa ngục như thế."

Phổ-hiền Bồ-tát trả lời:
"Tôi có nghe nói tội báo nơi ba đường ác từ lâu, nay muốn Tôn-giả nói ra để những chúng sanh tạo ác trong đời mạt pháp sau này, nhờ nghe lời dạy Tôn-giả mà biết quay về Phật pháp, tinh tấn tu hành, mới mong thoát được sanh tử."

3- Quả Báo Địa Ngục:

Địa-tạng Bồ-tát lại nói:
"Kính thưa Tôn-giả! Ở trong địa ngục có những cực hình, như

là có ngục kéo lưỡi tội nhân cho trâu cày lên, có ngục moi tim cho quỷ Được-xoa ăn sống, có ngục bắt bỏ tội nhân vào chảo dầu sôi, có ngục bắt ôm cột đồng cháy đỏ, có ngục phun từng cụm lửa cháy tấp vào thân, có ngục toàn là băng tuyết, có ngục tràn đầy phần giải, có ngục tên sắt nhọn đâm, có ngục đâm bằng giáo lửa, có ngục chỉ đập bụng lưng; có ngục thiêu đốt tay chân; có ngục rắn sắt quấn xiết; có ngục xua chó sắt

cẩn; có ngục đóng ách vào xe lửa sắt.

Kính thưa Tôn-giả! Những sự cực hình như thế, ở trong mỗi ngục lại có trăm ngàn hình cụ, toàn bằng đồng sắt, đá lửa dùng để hành hình tội nhân. Bốn loại hình cụ này do nghiệp ác, của những chúng sanh mà chiêu cảm ra. Nếu nói đầy đủ những sự cực hình ở trong địa ngục, thì mỗi ngục có trăm ngàn thảm cảnh khác nữa, huống chi là có nhiều ngục. Nay tôi nương sức oai thần của Phật và của Tôn-

giả, mà nói sơ lược như thế, nếu nói rộng ra, thì đến trọn kiếp cũng không cùng tận."

Phẩm Thứ Sáu Thế Tôn Tán Thán

1- Thế Tôn Phóng Quang:

Bấy giờ, toàn thân Thế-tôn phóng ra hào quang sáng lớn, chiếu khắp trăm ngàn vạn ức, hằng sa thế giới của các đức Phật. Trong ánh sáng đó, phát ra tiếng lớn bảo rằng: "Tất cả các hàng Bồ-tát, cùng chúng trời rồng quý thần, trong các thế giới lắng nghe! Nay ta ca tụng Địa-tạng Bồ-tát, hiện sức oai thần từ bi không thể nghĩ bàn, để độ chúng sanh tội khổ ở

trong mười phương thế giới. Sau khi ta nhập diệt rồi, các hàng Bồ-tát, cùng chúng trời rồng quý thần, các ông dùng nhiều phương tiện giữ gìn kinh này, để cho mọi loài chúng sanh hiểu rõ, tinh tấn tu tập, xa lìa các khổ, hưởng vui Niết-bàn."

2- Phổ Quảng Thưa Thỉnh:

Khi đức Thế-tôn nói xong, ở trong pháp hội có vị Bồ-tát tên là Phổ-quảng, cung kính chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Nay con được nghe Thế-tôn ca tụng Địa-tạng Bồ-tát, có sức

oai thần từ bi không thể nghĩ bàn như thế, kính mong Thế-tôn vì những chúng sanh, trong đời mạt pháp sau này, tuyên nói những việc, mà ngài Địa-tạng Bồ-tát đã làm lợi ích, cho hàng trời người, cùng tám bộ chúng, và sự nhân quả báo ứng, để cho chúng sanh nghe mà tin chịu vâng lời."

Bấy giờ, Thế-tôn bảo ngài Phổ-quảng Bồ-tát, cùng cả bốn chúng: "Lắng nghe! Lắng nghe! Ta vì các ông mà nói sơ lược những việc, mà ông Địa-tạng

Bồ-tát đã làm lợi ích cho hàng trời người." Phổ-quảng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con nguyện muốn được nghe."

3- Phật Dạy Lợi Ích:

Phật dạy Phổ-quảng Bồ-tát: "Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào được nghe danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, hoặc là chấp tay, ca tụng chiêm lễ, người đó sẽ khỏi tội khổ trong ba mươi kiếp.

Này ông Phổ-quảng! Nếu chúng sanh nào, họa vẽ đắp sơn

hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, dù bằng đất đá, keo sơn, vàng bạc, đồng sắt, dù chỉ một lần chiêm ngưỡng lễ bái, người đó sẽ được trăm lần sanh lên cõi trời Đao-lợi, không còn đọa vào những đường ác nữa. Khi phước cõi trời đã hết, sanh xuống cõi người, được làm vua chúa, không mất lợi lớn."

4- Thoát Khỏi Thân Nữ:

Này ông Phổ-quảng! Nếu có người nữ nào chán thân nữ, thì đối trước tượng Địa-tạng Bồ-tát, hằng ngày dâng các lễ vật,

hương hoa, ẩm thực, y phục, gấm lụa, tràng phan, bảo vật cúng dường, thì người nữ đó, sau khi mạng chung, ở trong trăm ngàn vạn kiếp, không còn sanh vào thế giới có người nữ nữa, huống chi thọ sanh làm thân người nữ. Trừ khi vì lòng từ bi phát nguyện, cần phải làm thân người nữ, để độ chúng sanh, thì nhờ công đức cúng dường hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, mà trong trăm ngàn vạn kiếp, không còn làm thân người nữ.

5- Thân Tướng Sinh Đẹp:

Lại nữa, này ông Phổ-quảng! Nếu có người nào nhàm chán thân nữ xấu xí, và nhiều tật bệnh, người đó đối trước hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, hết lòng chiêm ngưỡng, lễ bái dù khoảng bữa ăn, thì người nữ đó, trăm ngàn vạn kiếp, thọ sanh thân tướng xinh đẹp, không bị tật bệnh. Nếu không nhàm chán thân nữ, thì trong trăm ngàn vạn ức, thường làm công chúa, vương phi, hoặc làm con gái các quan đại thần, tể tướng, trưởng giả, sinh ra tướng mạo đoan

trang sinh đẹp. Nhờ lòng chí thành chiêm ngưỡng, lễ bái hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, mà được nhiều phước lợi lớn như thế.

6- Quỷ Thân Hộ Vệ:

Lại nữa, này ông Phổ-quảng! Nếu chúng sanh nào, đối trước hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, mà thổi các thứ kỹ nhạc, ngâm ca khen ngợi, dùng các hương hoa cúng dường, cho đến khuyên bảo một người, hay là nhiều người cùng làm, thì những người đó, trong đời hiện tại vị

lai, sẽ được trăm ngàn quý thân ngày đêm hộ vệ, không để cho việc hung dữ lọt vào tai họ, huống chi để họ phải chịu mọi sự tai họa.

7- Kinh Chê Mắc Tội:

Lại nữa, này ông Phổ-quảng! Nếu trong đời sau, có các người ác thần ác quỷ ác, thấy những thiện nam hay thiện nữ nào, quy-y cung kính cúng dường, chiêm lễ ca tụng hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, mà những người đó, sanh tâm khinh chê, gièm pha hủy báng, cho

làm như thế không có công đức, không có lợi ích, hoặc là nhe răng chê cười, hoặc cười sau lưng, hay chê trước mặt, hoặc bảo một người, hay là nhiều người cùng chê, dù chỉ một niệm khinh chê, thì những người đó, ở trong hiện kiếp, ngàn Phật diệt độ, vẫn còn đọa trong địa ngục Vô-gián, phải chịu quả báo thống khổ vô cùng. Qua khỏi hiện kiếp, thọ sanh làm loài ngựa quý, rồi đến một ngàn kiếp sau, đầu thai làm loài súc sanh, lại phải trải qua một ngàn kiếp

nữa, mới được làm người. Dù được làm người, nhưng sanh vào hạng bần cùng hèn hạ, các căn không đủ, bị nhiều ác nghiệp ràng buộc, nên không bao lâu, phải bị đọa vào các đường ác nữa.

Này ông Phổ-quảng! Vì thấy người khác cúng dường, đem lòng khinh chê hủy báng, cho nên phải bị quả báo như thế, huống chi tự mình khởi tâm ác kiến, khinh chê hủy báng.

8- Tội Chương Tiêu Diệt:

Lại nữa, Phổ-quảng Bồ-tát!
Ở trong đời sau, nếu chúng sanh
nào, bệnh nằm liệt giường, cầu
sống không được, muốn chết
cũng không; hoặc đem mộng
thấy ác quỷ, hay những người
thân hiện về, hoặc thấy đi với
quỷ thần vào đường hiểm nạn;
trải qua nhiều tháng, nhiều năm
như thế, thành bệnh bại liệt, hay
bệnh truyền nhiễm, ở trong giấc
mộng, sợ hãi kêu la thảm thiết.
Bởi vì, nghiệp báo chưa định
nặng nhẹ, nên khó mà chết,
hoặc khó lành bệnh. Mất phạm

chúng sanh không thể phân biệt sự việc như thế. Vì vậy, thân nhân nên đối trước tượng chư Phật, Bồ-tát lớn tiếng đọc tụng kinh này một lần, lại đem tài sản của người bệnh thường ưa thích, như là y phục, báu vật, nhà cửa, ruộng vườn đến trước người bệnh, lớn tiếng nói rằng: "Chúng tôi tên đó, họ đó vì người bệnh này, nguyện đem tất cả báu vật cúng dường kinh tượng, hoặc là tạo vẽ, đắp sơn hình tượng chư Phật Bồ-tát, hoặc xây chùa tháp, hoặc sắm

hương đèn, hoặc cúng vào công quỹ chùa, hay cúng cho tăng thường trụ." Nguyện to như vậy ba lần, để cho người bệnh nghe biết. Nếu như thần thức của họ phân tán, thậm chí hơi thở đã hết. Khẩn nguyện như thế, từ một cho đến bảy ngày, hoặc tụng kinh này, thì người bệnh đó, sau khi mạng chung, không luận tạo tội nặng nhẹ, nhỡ đến phạm năm tội nặng cực ác, cũng được thoát khỏi, và sinh nơi nào, cũng thường nhớ biết đời trước của mình, hưởng chi tự mình,

hoặc bảo người khác biên chép kinh này, hoặc là tạo vẽ, đắp sơn hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, thì những người đó, sẽ được nhiều phước lợi lớn.

Này ông Phổ-quảng! Nếu thấy người nào, dù chỉ một niệm ca tụng, hay là hết lòng cung kính đọc tụng kinh này, thì ông phải dùng trăm ngàn phương tiện khuyến khích, để làm cho họ tinh tấn thêm lên, không còn lùi bước, thì trong hiện tại vị lai, họ sẽ hưởng được trăm ngàn

vạn ức công đức, không thể nghĩ bàn.

9- Siêu Độ Vong Linh:

**Lại nữa, Phổ-quảng Bồ-tát!
Nếu trong đời sau, có chúng
sinh nào, ở trong giấc ngủ
chiêm bao, thấy các quỷ thần,
hoặc thấy cảnh người, tạo cho ta
những ấn tượng buồn rầu, đau
khổ than khóc, kinh hãi sợ sệt,
thì nên biết rằng, những người
đó là vợ chồng, cha mẹ, con cái,
anh em quyến thuộc của ta,
hoặc là một đời, mười đời, trăm
đời, ngàn đời trong thời quá**

khứ, họ bị đọa lạc ở các đường ác, chưa được ra khỏi, không biết hy vọng vào đâu, nên mới hiện về mách bảo với người có tình cốt nhục, mong cầu người sống, làm các việc thiện, hồi hướng công đức, nhờ đó họ được thoát những tội khổ, trong các đường ác.

Phổ-quảng Bồ-tát! Ông dùng thần lực, khiến hàng quyến thuộc, của những vong linh, đối trước hình tượng chư Phật, Bồ-tát chí tâm đọc tụng, hoặc thỉnh người khác, đọc tụng

kinh này, từ ba cho đến bảy lần, thì những vong linh, đang còn ở trong đường ác, nghe được kinh này, hồi tâm hướng thiện, sẽ được siêu thoát, không còn thấy họ hiện về báo mộng cho nữa.

10- Thoát Khỏi Nô Lệ:

Lại nữa, Phổ-quảng Bồ-tát! Ở trong đời sau, nếu có những người hạ tiện, tôi tớ hoặc kẻ không có tự do, chính họ biết được nghiệp ác đã tạo đời trước, cần phải sám hối, nên đối trước tượng Địa-tạng Bồ-tát, hết lòng chiêm lễ trong vòng bảy ngày,

niệm đủ vạn lần, thì những người đó, sau khi mạng chung, trăm ngàn vạn kiếp, thường thác sanh vào những chỗ tôn quý, không còn đọa vào ba đường ác nữa.

11- Sanh Con Dể Nuôi:

Này ông Phổ-quảng! Nếu trong đời sau, ở cõi Ta-bà, không luận hàng Sát-đế-lợi, hay Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ, tất cả giai cấp, chủng tộc, khi mới sanh con, dù trai hay gái, nên tụng kinh này trong bảy ngày đêm, lại vì đứa trẻ mới sanh, trì

niệm danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát đủ một vạn lần, thì đứa trẻ đó, dù cho đời trước đã tạo nghiệp ác, cũng được tiêu sạch. Đứa bé sẽ được an vui, sống lâu, khoẻ mạnh, dễ nuôi. Nếu đứa bé đó nương vào phước báo thọ sanh, cũng nhờ công đức tụng niệm danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, càng được an vui, lại càng sống lâu hơn nữa.

12- Thập Trai Phước Lợi:

Lại nữa, Phổ-quảng Bồ-tát! Mỗi tháng các ngày mùng một, mùng tám, mười bốn, ngày rằm,

mười tám, hăm ba, hăm bốn, hăm tám, hăm chín, ba mươi trong mười ngày trên, là các nghiệp tội nhóm lại để định nặng nhẹ. Tất cả chúng sanh trong cõi Ta-bà, mỗi một cử động, hay một tư tưởng, đều là tạo tội, huống chi những người buông lung sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nói dối gây ra trăm ngàn thứ tội. Nếu họ đối trước hình tượng chư Phật, Bồ-tát hay chư hiền thánh, trong mười ngày trai kể trên, mỗi ngày hết lòng tụng niệm kinh này một

lần, thì quanh chỗ ở người đó bốn hướng: Đông tây, nam, bắc trong khoảng một trăm do tuần, không có xảy ra những việc tai nạn, đồng thời cũng làm cho người trong nhà, dù già hay trẻ, trong đời hiện tại, vị lai đến trăm ngàn năm, vĩnh viễn thoát khỏi đường ác. Lại nữa, trong mười ngày trai kể trên, mỗi ngày một lần đọc tụng kinh này, thì trong hiện tại, những người trong nhà khỏi các bệnh tật tai họa, lại thêm ăn mặc sung túc.

Này ông Phổ-quảng! Nên biết Địa-tạng Bồ-tát, có ngàn vạn ức thần lực lớn lao, không thể nói hết, thường làm lợi ích chúng sanh như thế. Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát có nhiều nhân duyên đối với chúng sanh trong cõi Ta-bà. Nếu ai nghe được danh hiệu, hoặc thấy hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, dù chỉ nghe qua năm ba bốn chữ, hay một câu kinh bài kệ ở trong kinh này, thì những người đó trong đời hiện tại, được nhiều lợi ích an vui, còn đời vị lai, đến ngàn

vạn kiếp, thường được thác sanh vào nhà tôn quý, tướng mạo xinh đẹp.

13- Danh Hiệu Của Kinh:

Đức Phật ca tụng Địa-tạng Bồ-tát vừa xong, thì ngài Phổ-quảng Bồ-tát quỳ xuống, chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Từ lâu con đã biết ngài Địa-tạng Bồ-tát có những thần lực, cùng thệ nguyện lớn không thể nghĩ bàn như thế. Vì muốn chúng sanh ở trong đời sau, nghe đức Thế-tôn chỉ dạy những việc lợi ích của ngài Địa-tạng

Bồ-tát, mà tin vâng chịu thực hành, nên con thưa hỏi. Bạch đức Thế-Tôn! Kinh này tên gọi là gì, và dạy chúng con thọ trì cách nào? Phật bảo Phổ quảng Bồ tát: "Kinh này có ba tên gọi:

- Một là Địa Tạng Bồn Nguyệt.**
- Hai là Địa Tạng Bồn Hạnh.**
- Ba là Địa Tạng Bồn Thệ**

Nguyệt Lực.

Cả ba danh hiệu, đều căn cứ vào Đại-thệ Nguyệt-lực, không thể nghĩ bàn của ông Địa-tạng Bồ-tát, mà từ vô lượng số kiếp đến nay, Địa-tạng Bồ-tát đã

phát nguyện lớn, đã làm lợi ích hết thảy chúng sanh. Các ông phải theo nguyện đó lưu truyền kinh này." Phổ-quảng Bồ-tát nghe xong, tin chịu vâng làm, cung kính chấp tay, lễ Phật lui bước.

Phẩm Thứ Bảy Lợi Ích Kẻ Còn Người Mất

1- Khuyên Tu Thánh Đạo:

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Con quán xét thấy chúng sanh ở cõi Ta-bà, trong mỗi tư tưởng hành động, toàn là tội lỗi. Dù gặp duyên lành, phần nhiều tâm Bồ-đề họ thoái thất, hướng chi gặp những duyên ác, tâm họ nghĩ làm việc ác, mỗi lúc càng tăng. Những người như thế, khác nào mang đá đi trên bùn lầy, càng đi càng lún. Nếu gặp vị

thiện tri thức³⁸ có nhiều sức mạnh, chẳng những gánh thay, mà còn dìu dắt, khuyên người lún bùn mạnh dạn tiến lên, khi ra khỏi bùn, đến nơi an toàn, phải gắng tu tỉnh, đừng nên trở lại con đường nguy hiểm đó nữa.

Bạch đức Thế-tôn! Chúng sanh quen thói làm ác, bắt nguồn từ những lỗi nhỏ, cho là không phạm, rồi lần đi đến chỗ ác không lường. Những chúng sanh đó, trước khi lâm chung,

³⁸ / Thiện-tri-thức: Chỉ cho người chân chánh ngay thẳng, có đức hạnh, có khả năng giáo hóa, dẫn dắt người khác theo chánh đạo. Hay nói cách khác là người có khả năng dẫn dắt chúng sanh bỏ ác tu thiện vào Phật đạo, đều được gọi là Thiện tri thức.

cha mẹ cùng các quyến thuộc, vì họ làm những việc thiện hồi hướng, hoặc treo tràng phan bảo cái, hoặc tụng kinh này, hoặc đốt hương đèn, cúng dường hình tượng chư Phật, hay chư hiền thánh. Hết lòng trì niệm danh hiệu chư Phật, Bồ-tát, Duyên-giác dù chỉ một danh, một hiệu lọt vào tai người sắp mất, hay thần thức họ nghe được, thì những người sắp mất kia, vì tạo nghiệp ác, đáng lẽ phải theo quả báo, đọa vào đường ác, nhưng nhờ quyến

thuộc làm những việc thiện hồi hướng cho họ, nên các tội ác đều được tiêu diệt. Nếu người mất đó, trong vòng bốn mươi chín ngày, quyến thuộc vì họ làm những việc thiện hồi hướng, thì người mất đó thoát các đường ác, được sanh lên trời, hoặc được làm người, hưởng phước an vui vi diệu, còn những người sống, cũng được vô lượng phước lợi.

Bởi các lễ trên, nay đối trước đức Thế-tôn, cùng tám bộ chúng trời rồng, cùng người và

không phải người, con khuyên tất cả chúng sanh ở cõi Ta-bà, trong khi quyền thuộc lâm chung, hết sức thận trọng, không nên làm các việc ác, giết hại sanh vật, cúng tế quỷ thần, cầu xin yêu quái. Tại sao? Vì giết sanh vật, cúng tế quỷ thần, không đem cho vong linh họ, một chút lợi ích nào cả. Ngược lại chỉ làm cho người mất đó, thêm tội nặng hơn.

Nếu người sắp mất, trong đời quá khứ, cùng đời hiện tại, có chút phước lành, đáng được

sinh vào các cõi trời người, nhưng khi lâm chung, quyến thuộc của họ, đã tạo việc ác, giết hại sinh vật, thì làm cho người mất đó, thay vì sanh về chốn lành, phải đọa vào các đường ác. Đối với người làm việc thiện còn thế, hưởng chi trước khi lâm chung, tạo nhiều nghiệp ác, thì họ phải theo nghiệp quả đã tạo, mà đọa vào các đường ác. Vì vậy, tất cả chúng sanh không nên vì những người mất, giết hại sinh vật, cúng tế quỷ thần. Bởi vì giết hại sinh vật, là ta nhận

tâm gây thêm tội ác, cho quỵn thuộc mình. Ví như một người đi xa, vai gánh trăm cân, đã ba ngày đường mà chưa ăn uống, lại gặp quỵn thuộc gởi thêm đồ nặng, thì người gánh nặng càng khổ thêm hơn gấp bội.

Bạch đức Thế-tôn! Con quán xét thấy chúng sanh trong cõi Ta-bà, nếu họ tin nghe theo lời, của đức Thế-tôn chỉ dạy, làm các việc thiện, dù nhỏ chỉ bằng đường tơ kẽ tóc, giọt nước hạt cát hạt bụi, thì họ đều được phước lợi."

2- Trưởng Giả Thưa Thỉnh:

Khi ngài Địa-tạng Bồ-tát nói xong, ở trong pháp hội, có một trưởng giả tên là Đại-biện, ông trưởng giả này, từ lâu đã chứng được pháp Vô-sanh,³⁹ vì độ chúng sanh ở trong mười phương thế giới, nên hiện làm thân trưởng giả. Trưởng giả chấp tay, cung kính hỏi ngài Địa-tạng Bồ-tát: "Kính thưa Bồ-tát! Nếu có chúng sanh trong cõi Ta-bà, sau khi lâm chung,

³⁹ / Pháp Vô-sanh: Còn gọi là Vô Sanh Trí, tức là Trí rõ biết tất cả pháp vô sanh. Tức trí huệ cứu cánh, vô lậu, diệt hết tất cả phiền não, xa liã sanh diệt biến hoá, đối với Tứ đế đã tự biết Khổ, đoạn Tập, tu Đạo, chứng Diệt, lại còn biết khắp không có "tri, đoạn, tu, chứng". Do đã biết khắp, đoạn hết 3 lậu Dục, Hữu, Vô minh và không còn sanh khởi kết phược, tùy miên, nên gọi là Vô Sanh Trí.

quyến thuộc của họ, dù già hay trẻ, vì họ làm các việc thiện hồi hướng, hoặc dâng phẩm vật, ẩm thực y phục, cúng dường trai tăng, thì người mất đó có được phước lợi, và được giải thoát hay không?"

3- Sanh Tử Phước Lợi:

**Địa-tạng Bồ-tát trả lời:
"Nầy ông trưởng giả! Nay tôi nương sức oai thần của Phật, vì những chúng sanh trong đời hiện tại vị lai, mà nói sơ lược việc đó. Nếu có chúng sanh trong đời hiện tại vị lai, khi sắp**

lâm chung nghe được một danh một hiệu chư Phật, Bồ-tát, Duyên-giác, thì những người đó, dù có tạo tội hay không tạo tội, cũng đều giải thoát. Nếu có chúng sanh, khi lúc còn sống không tu phước thiện, lại tạo thêm nhiều nghiệp ác, sau khi lâm chung, quyến thuộc của họ, dù già hay trẻ, vì họ làm các việc thiện, thì trong bảy phần công đức, người mất sẽ được một phần, người hồi hướng kia sẽ được sáu phần. Bởi thế, nếu chúng sanh nào, trong đời hiện

tại vị lai, nghe được kinh này, nên gắng nường theo tu hành, sẽ được nhiều phước lợi lớn. Một mai con quỷ vô thường, bất thần lại đến, khi mất nghiệp thức chơi vơi, trong cảnh mịt mù tăm tối, không rõ là tội hay phước. Trong khoảng bốn mươi chín ngày, thần thức người mất, như ngậy như điếc, hoặc bị đưa đến các ty các sở, chờ xét nghiệp quả thiện ác. Khi thẩm định xong, thì họ theo nghiệp mà đi thọ sanh. Lúc chưa thọ sanh, thần thức phải sống vất vơ, vất

vững trên không, trong khoảng bốn mươi chín ngày, phải chịu ngàn vạn sầu khổ, huống chi bị đọa vào các đường ác. Trong bốn mươi chín ngày đêm, thần thức người mất, luôn luôn mong mỗi quyển thuộc, làm các việc thiện, tụng kinh hồi hướng cho họ. Nếu qua bốn mươi chín ngày, thì họ tùy theo nghiệp lực, mà đi thọ sanh. Nếu tạo nghiệp ác, thì phải chịu mọi đau khổ, trải qua hàng trăm ngàn năm, ở trong địa ngục. Như phạm năm tội cực ác, thì phải đọa vào địa

ngục Vô-gián, trải qua trăm ngàn vạn kiếp, chịu mọi thống khổ, không ngày giải thoát.

Lại nữa, này ông trưởng giả! Những người tạo các nghiệp ác, sau khi lâm chung, quyến thuộc của họ làm các việc thiện, bố thí cúng dường, thiết lễ trai tăng, hồi hướng công đức cho họ, khi đang thiết lễ, hoặc lễ chưa xong, không nên đem đồ nước sôi, gạo muối rau cải, vứt vãi phí phạm trên đất. Còn các thức ăn, nếu chưa cúng Phật và tăng, thì đừng ăn trước. Nếu ăn

trái phép, hoặc vật cúng dường không được tinh khiết, thì người mất đó, không được một chút phước lợi nào cả. Nếu đem hết lòng cẩn trọng, giữ gìn tinh khiết, trong việc cúng Phật và tăng, thì trong bảy phần công đức, người mất sẽ được một phần, người hồi hướng kia, sẽ được sáu phần.

Này ông trưởng giả! Vì thế nên những chúng sanh trong cõi Ta-bà, sau khi cha mẹ hay là quyến thuộc qua đời, thì nên hết lòng thiết lễ trai tăng, bố thí

cúng dường, làm các việc thiện tưng kinh, hồi hướng công đức cho người đã mất, làm được như vậy, kẻ còn người mất đều được phước lợi."

Khi ngài Địa-tạng Bồ-tát nói xong, thì tại cung trời Đao-lợi, có ngàn vạn ức quý thần, trong cõi Ta-bà, phát Bồ-đề tâm Vô-thượng. Bấy giờ, trưởng giả Đại-biện nghe xong, cung kính chấp tay, lễ ngài Địa-tạng lui bước.

Phẩm Thứ Tám
Quỷ Vương, Diêm Vương
Xưng Tụng.

1- Quỷ Vương Hội Họp:

Bấy giờ, trong núi Thiết-vi, lại có vô số Quỷ-vương,⁴⁰ cùng với Diêm-vương,⁴¹ đồng nương oai thần của Phật và ngài Địa-tạng Bồ-tát, mà đến cung trời Đao-lợi, như là Ác-độc quỷ vương, Đa-ác quỷ vương, Đại-tránh quỷ vương, Bạch-hổ quỷ vương, Huyết-hổ quỷ vương,

⁴⁰ / Quỷ-vương: Chúa loài quỷ.

⁴¹ / Diêm-vương: Còn gọi là Diêm Ma Vương, vua Diêm-la, hay Diêm La Thiên Tử là vị vua cai quản dưới địa-ngục.

**Xích-hồ quỷ vương,⁴² Tai-ương
quỷ vương, Phi-thân quỷ vương,
Điễm-quang quỷ vương, Lang-
nha quỷ vương, Thiên-nhãn quỷ
vương, Đạm-thú quỷ vương,
Phụ-thạch quỷ vương, Chủ-hao
quỷ vương, Chủ-họa quỷ vương,
Chủ-thực quỷ vương, Chủ-tài
quỷ vương, Chủ-súc quỷ vương,
Chủ-cầm quỷ vương, Chủ-thú**

⁴² / Tên các Chúa quỷ: Chúa quỷ Ác-độc; Chúa quỷ Ác-nhiều; Chúa quỷ Cọp-dữ; Chúa quỷ Cọp-trắng; Chúa quỷ Cọp-huyết; Chúa quỷ Cọp-đỏ; Chúa quỷ Gieo-tai-họa; Chúa quỷ Phi-thân; Chúa quỷ Ảnh-điện; Chúa quỷ Nanh-sói; Chúa quỷ Ngân-mắt; Chúa quỷ An-thú-vật; Chúa quỷ Vác-đá; Chúa quỷ Chủ-hao-tổn; Chúa quỷ Chủ-tai-họa; Chúa quỷ Chủ-thực-phẩm; Chúa quỷ Chủ-tài-sản; Chúa quỷ Chủ-gia-súc; Chúa quỷ Chủ-loài-chim; Chúa quỷ Chủ-loài-thú; Chúa quỷ Chủ-quí-mi; Chúa quỷ Chủ-sanh-sản; Chúa quỷ Chủ-sinh-mạng; Chúa quỷ Chủ-bệnh-tật; Chúa quỷ Chủ-nguy-hiểm; Chúa quỷ 3 mắt; Chúa quỷ 4 mắt; Chúa quỷ 5 mắt; Chúa quỷ Kỳ-lợi-thất; Chúa quỷ Đại-kỳ-lợi-thất; Chúa quỷ Kỳ-lợi-xoa; Chúa quỷ Đại-kỳ-lợi-xoa; Chúa quỷ A-na-tra; Chúa quỷ Đại-a-na-tra.

quỷ vương, Chủ-mị quỷ vương, Chủ-sản quỷ vương, Chủ-mạng quỷ vương, Chủ-bệnh quỷ vương, Chủ-hiểm quỷ vương, Tam-mục quỷ vương, Tứ-mục quỷ vương, Ngũ-mục quỷ vương, Kỳ-lợi-thất vương, cùng Đại-kỳ-lợi thất vương, Kỳ-lợi-xoa vương, cùng Đại-kỳ-lợi-xoa vương, A-na-tra vương, cùng Đại-a-na-tra vương. Những đại Quỷ-vương như thế, mỗi vị đều có trăm ngàn quyến thuộc, và có trách nhiệm quyền hành,

cũng như bảo hộ chúng sanh ở cõi Ta-bà.

2- Diêm Vương Bạch Phật:

Bấy giờ, Diêm-vương quỳ xuống chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con cùng các quỷ vương, được lên cung trời Đao-lợi, là nhờ nương oai thần Phật, và ngài Địa-tạng Bồ-tát, việc đó cũng do chúng con tu tập nhiều đời nhiều kiếp, mới được phước báo như thế. Hôm nay chúng con có chỗ hoài nghi, cúi xin Thế-tôn từ bi chỉ dạy." Phật bảo Diêm-vương:

"Ông cứ hỏi đi, ta vì các ông mà nói." Bấy giờ Diêm-vương chiêm lễ Thế-tôn cùng ngài Địa-tạng rồi thưa: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con quán xét thấy ngài Địa-tạng Bồ-tát không quản khó nhọc, dùng đủ trăm ngàn phương tiện, giáo hóa tất cả chúng sanh tội khổ, ở trong sáu đường sanh tử. Địa-tạng Bồ-tát có những thần lực không thể nghĩ bàn như thế, tại sao chúng sanh vừa thoát khỏi tội, thì không bao lâu lại phải đọa vào các đường ác nữa? Lại nữa, tại

**sao chúng sanh không chịu
nường về đường lành, để được
an vui giải thoát? Cúi xin Thế-
tôn từ bi chỉ dạy, để cho chúng
con được rõ."**

3- Phật Giảng Sở Nhân:

**Phật dạy Diêm-vương:
"Chúng sanh trong cõi Ta-bà,
tâm tánh cương cường khó độ
khó sửa. Địa-tạng Bồ-tát ở
trong trăm ngàn vạn kiếp, đã
từng giáo hóa những chúng
sanh đó, để chúng sớm được giải
thoát. Thậm chí những người tội
khổ, bị đọa vào các đường ác,**

Địa-tạng Bồ-tát cũng dùng đủ các phương tiện, nhổ sạch cội gốc nghiệp ác, khiến chúng thức tỉnh, nhớ lại những nghiệp đã tạo ở các đời trước. Chính vì chúng sanh trong cõi Ta-bà, tạo nhiều nghiệp ác, nên vừa ra khỏi, thì trở vào lại, luân hồi sanh tử mãi mãi như thế, làm cho Địa-tạng Bồ-tát trải qua nhiều kiếp khó nhọc, mới độ thoát được.

Ví như có người quên mất đường về, lầm đường lạc lối, đi vào những chỗ nguy hiểm, nơi

có nhiều quỷ Được-xoa, cọp sói, sư tử, rắn độc, bò cạp, vân vân. Người lạc lối kia, ở trong đường hiểm, chừng giây phút nữa tất sẽ bị hại. May nhờ vị thiện tri thức có nhiều oai lực, có thể trừ quỷ, giải độc, chợt gặp người làm đường kia, đang lúc đi thẳng vào đường hiểm nạn, bèn vội bảo rằng: "Này ông kia ời! Làm gì mà đi vào đường hiểm ấy? Ông có oai lực nào để ngăn trừ các độc hại chẳng?" Người làm đường kia, bỗng nghe lời hỏi, mới hay là mình sắp đi vào

đường hiểm nạn, vội trở ra khỏi con đường hiểm đó. Vị thiện tri thức nắm tay dìu dắt, dẫn đường cho người lạc lối thoát khỏi các nạn thú độc quỷ ác, đến nơi an toàn, và dặn bảo rằng: "Này người lạc đường! Từ nay về sau, đừng có đi vào con đường hiểm nạn đó nữa. Ai vào đường đó, khó mà ra khỏi, lại bị mất mạng." Người lầm đường kia nghe dặn, lòng rất cảm động. Trước khi từ giả, vị thiện tri thức lại dặn: "Nếu ông có gặp, bất cứ những người đi

đường, không luận quen lạ nam nữ, thì ông nên chỉ cho họ, phải tránh con đường, có nhiều thú độc quỷ ác, để họ thoát khỏi tai họa hiểm nạn, có thể hại đến tánh mạng."

Bởi ngài Địa-tạng Bồ-tát có lòng từ bi rộng lớn, muốn độ chúng sanh tội khổ thoát khỏi đường ác, hưởng vui các cõi trời người. Nếu chúng sanh nào, biết rằng đi trên đường ác là khổ nguy hiểm, thì khi thoát khỏi chỗ ấy, vĩnh viễn không trở lại nữa. Cũng như người lầm đường

kia gặp thiện tri thức dẫn dắt, thì không bao giờ trở lại đường ác đó nữa. Nếu gặp vị thiện tri thức khuyên bảo, mà tin nghe theo, tức là lìa được cái nhân vô minh lầm lạc, thoát khỏi sanh tử, hưởng vui Niết-bàn. Còn như cố chấp không chịu tin nghe, tức bị vô minh che lấp, phải sa vào các đường ác, sanh tử không cùng. Những chúng sanh nào, đã bị sa vào đường ác, nếu được Địa-tạng Bồ-tát cứu thoát, sanh vào các cõi trời người, mà còn trở lại, tạo nghiệp ác nữa, thì

**biết người đó nghiệp chướng sâu
dày, phải bị sa vào địa ngục,
mãi không lúc nào ra khỏi.**

4- Quỷ Vương Bảo Hộ:

**Bấy giờ, Ác-độc quỷ vương
chấp tay cung kính thưa rằng:
"Bạch đức Thế-tôn! Chúng con
là hàng quỷ vương, số đông vô
lượng. Việc làm của mỗi chúng
con đều không giống nhau, hoặc
làm lợi ích, hoặc gây tổn hại loài
người, nhưng vì nghiệp lực
chúng sanh ở cõi-Ta bà, cho nên
quyến thuộc chúng con, đi đến
bất cứ nơi nào, đều gây tai họa**

nhieu hơn giúp ích. Nếu chúng con đến thành ấp, làng xóm nhà cửa, ruộng vườn phòng ốc, mà gặp thiện nam, hay thiện nữ nào, làm các việc thiện, dù nhỏ chỉ bằng đường tơ, kẽ tóc cho đến treo một tràng phan, bảo cái, dâng chút hương hoa, cúng dường hình tượng chư Phật, Bồ-tát hoặc tụng kinh này, dù chỉ bài kệ bốn câu, quý vương chúng con kính lễ người đó, như là kính lễ chư Phật, quá khứ hiện tại vị lai. Chúng con ra lệnh cho các quyền thuộc, mỗi vị

đều có oai lực lớn mạnh, cùng các thần linh, thổ địa che chở, gia hộ cho những người đó, không bị tai họa, hiểm nạn tật bệnh, cho đến việc chẳng vừa ý, cũng không thể nào đến gần nhà cửa của họ, hướng chi vào cửa." Đức Phật khen các quỷ vương: "Hay thay! Hay thay! Quỷ vương các ông, cùng với Diêm-vương, có thể bảo hộ chúng sanh ở cõi Ta-bà như thế, ta cũng khiến cho Phạm-vương, Đế-thích bảo hộ các ông."

5- Chủ Mạng Thưa Thỉnh:

Khi đức Thế-tôn nói xong, ở trong pháp hội, có một quý vương, tên là Chủ-mạng thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Trách nhiệm của con, làm chủ mạng sống loài người trong cõi Ta-bà. Giờ sanh giờ tử của họ, con đều nắm giữ. Nếu ai theo đúng bốn nguyện của con, sẽ được nhiều phước lợi lớn. Nhưng vì chúng sanh không hiểu bốn nguyện của con, cho nên lúc sanh lúc tử đều không an vui. Tại sao như vậy? Vì những chúng sanh trong cõi Ta-

bà, khi sanh hay lúc sắp sanh, không luận sanh ra là trai hay gái, nên làm các việc phước thiện. Làm được như thế, nhà cửa sẽ được an ổn, quyến thuộc cũng được phước lợi, thần linh, thổ địa vui lòng bảo hộ, cả mẹ lẫn con mọi sự an lành. Sau khi sanh rồi, phải nên thận trọng, không nên sát sanh, dùng thịt sanh vật cho sản phụ ăn, cũng không nên mời đông đảo bà con, thiết đãi rượu thịt, đàn ca hát xướng. Nếu làm như vậy, cả mẹ lẫn con không được an vui. Tại

sao? Vì trong lúc sanh, lại có vô số quỷ dữ yêu tinh, chực ăn uống huyết hôi tanh, sẽ làm nguy hiểm cho mẹ lẫn con. Cho nên quỷ vương chúng con, sớm đã ra lệnh, cho các thần linh thổ địa, bảo hộ cả mẹ lẫn con đều được an ổn. Khi được mẹ tròn con vuông, nên làm các việc phước thiện, bố thí cúng dường, để đáp đền ơn thần linh thổ địa, trái lại giết hại sanh vật, tụ hội quyến thuộc, chèn chén đấu loạn, thì chính tự mình chuốc lấy tai hoạ.

6- Hồi Hưởng Người Mất:

Lại nữa, đối với chúng sanh trong cõi Ta-bà, không luận là thiện hay ác, đến lúc lâm chung, quý vương chúng con, không muốn thấy họ bị đọa vào các đường ác, huống chi khi lúc còn sống, họ biết làm thiện, thì chúng con sẽ giúp thêm năng lực, khiến họ được sanh về chỗ an lạc. Những người làm lành trong cõi Ta-bà, đến lúc lâm chung còn bị trăm ngàn quý ác, thần ác mê hoặc, hiện ra các hình cha mẹ, bà con dẫn dắt

vong linh đi vào đường ác, huống chi lúc sống, họ thường tạo các nghiệp ác.

Bạch đức Thế-tôn! Trong cõi Ta-bà, có chúng sanh nào, lúc sắp lâm chung, nghiệp thức hôn mê, chẳng còn phân biệt được việc thiện ác, tai mắt không còn thấy nghe gì nữa. Lúc ấy, quyến thuộc vì người sắp mất, sắm các lễ vật, cúng dường trai tăng, đọc tụng kinh này, hết lòng tụng niệm danh hiệu chư Phật Bồ-tát, làm các việc thiện, hồi hướng cho người

sắp mất, thì họ nhờ vào phước đó, thoát khỏi đường ác, các quỷ thần ác, đều phải tan biến. Bạch đức Thế-tôn! Nếu có chúng sanh vì tạo nghiệp ác, đáng lẽ phải bị đọa vào đường ác, nhưng trước khi mất, nghe được một danh một hiệu, chư Phật Bồ-tát, hoặc chỉ nghe qua câu kinh, bài kệ trong kinh đại thừa, thì con xem thấy người đó, tội nhỏ đều được dứt sạch, thoát khỏi đường ác, ngoại trừ phạm năm tội nặng cực ác, và tội giết hại."

7- Thế Tôn Căn Dận:

Phật dạy Chủ-mạng quỷ vương: "Ông có lòng từ rộng lớn, nên phát đại nguyện bảo hộ tất cả chúng sanh, trong lúc sanh tử như thế. Vậy trong đời sau, ông chớ quên lãng hạnh nguyện lớn đó, để cho tất cả chúng sanh, lúc sanh lúc mất, đều được giải thoát, và hưởng an vui." Chủ-mạng quỷ vương thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn, xin Ngài chớ lo, con nguyện suốt đời, luôn luôn bảo hộ tất cả chúng sanh ở cõi Ta-bà, lúc sanh lúc mất, đều được an vui.

Nếu họ tin theo lời con, thì sẽ được nhiều lợi ích an vui và được giải thoát."

8- Thế Tôn Thọ Ký:

Bấy giờ, Phật bảo Địa-tạng Bồ-tát: "Chủ-mạng quỷ vương này đây, đã từng trải qua, hơn trăm ngàn đời, làm đại quỷ vương, bảo hộ tất cả chúng sanh trong cõi Ta-bà, khi sanh lúc mất. Ông cũng là vị Bồ-tát hiện thân, vì lòng từ bi, nên phát nguyện lớn, làm đại quỷ vương như thế, kỳ thật ông không phải là quỷ vương. Chủ-mạng quỷ

vương, trải qua hơn một trăm bảy mươi kiếp về sau, sẽ được thành Phật, hiệu là Vô-tướng Như-lai, kiếp đó tên là An-lạc, cõi nước tên là Tịnh-trụ, thọ mạng của ngài sống lâu đến vô lượng kiếp, không thể đếm được. Nay ông Địa-tạng! Chủ-mạng quý vương, đã từng độ thoát chúng sanh trong cõi trời người, số đông vô lượng, không thể nghĩ bàn."

Phẩm Thứ Chín

Xưng Danh Chư Phật

1- Xưng Danh Chư Phật:

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Con vì chúng sanh ở trong đời sau, xin nói công đức xưng niệm danh hiệu chư Phật, để cho hết thảy chúng sanh, kẻ còn người mất đều được phước lợi, cúi xin Thế-tôn cho phép con nói."

Phật dạy Địa-tạng Bồ-tát: "Nay ông phát lòng từ bi thương xót, muốn độ chúng sanh ở trong sáu đường sanh tử, nên

nói các việc khó thể nghĩ bàn. Bây giờ thật là đúng lúc, vậy hãy nói mau, để ông sớm được toại nguyện, và ta có nhập Niết-bàn cũng không lo gì."

Địa-tạng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Cách nay vô lượng số kiếp trong thời quá khứ, có Phật ra đời hiệu Vô Biên Thân Như-lai. Nếu có chúng sanh nào nghe danh hiệu của ngài, tạm thời sanh lòng cung kính, liền thoát tội nặng của bốn mươi kiếp sanh tử, hưởng chi vẽ khắc, đắp sơn hình

tượng Địa-tạng Bồ-tát, hết lòng cúng dường ca tụng, người đó sẽ được vô lượng phước lợi.

Lại nữa, hằng sa số kiếp trong đời quá khứ, có Phật ra đời hiệu là Bảo-tánh⁴³ Như-lai. Nếu có chúng sanh nào nghe danh hiệu của đức Phật này, phát tâm quy-y với ngài, dù chỉ khoảnh khắc, người đó đối với Vô-thượng Bồ-đề không còn thoái chuyển.

Lại nữa, trong thời quá khứ có Phật ra đời hiệu là Ba Đầu

⁴³ / Bảo-tánh Như-lai: Đối chiếu theo 2 bản dịch của ngài Cưu Ma La Thập và ngài Pháp Đăng thì giống nhau. Theo bản của H T. Trí Tịnh dịch trang 127 là Bửu-thắng Như-lai, tôi nghĩ có lẽ là đánh máy sai.

Ma Thắng Như-lai. Nếu có chúng sanh, dù chỉ thoáng nghe danh hiệu của đức Phật này, người đó sẽ được ngàn lần sanh lên sáu tầng cõi trời Dục-giới, huống chi hết lòng xưng niệm danh hiệu của ngài.

Lại nữa, trong thời quá khứ vô lượng số kiếp không thể nói hết, có Phật ra đời hiệu Sư Tử Hống Như-lai. Nếu có chúng sanh nào nghe danh hiệu của đức Phật này, phát tâm quy-y với ngài dù chỉ một niệm, người

**đó sẽ được vô lượng chư Phật
xoa đầu thọ ký.**

**Lại nữa, trong thời quá khứ,
có Phật ra đời hiệu Câu Lưu
Tôn Như-lai. Nếu có chúng sanh
nào nghe danh hiệu của ngài,
hết lòng chiêm lễ ca tụng, người
đó ở trong hiền kiếp ngàn Phật
ra đời, được làm Phạm-vương,
và được thọ ký thành Phật.**

**Lại vô lượng kiếp trong thời
quá khứ, có Phật ra đời hiệu Tỳ
Bà Thi Như-lai. Nếu có chúng
sanh nào nghe danh hiệu của
ngài, người đó sẽ không còn bị**

đọa vào đường ác, thường được sanh vào các cõi trời người, hưởng phước an vui vi diệu.

Lại nữa, cách nay vô lượng hằng sa số kiếp trong thời quá khứ, có Phật ra đời hiệu là Bảo-thắng⁴⁴ Như-lai. Nếu chúng sanh nào nghe được danh hiệu của ngài, người đó liền khỏi đọa vào đường ác, thường ở cõi trời, hưởng phước an vui vi diệu.

Lại nữa, trong thời quá khứ có Phật ra đời hiệu là Bảo-tướng Như-lai, nếu chúng sanh

⁴⁴ / Bảo-thắng Như-lai: Đối chiếu theo 2 bản dịch của ngài Cưu Ma La Thập và ngài Pháp Đăng thì giống nhau. Theo bản của HT. Trí Tịnh dịch trang 129 là Đa Bửu Như-lai, tôi nghĩ có lẽ là đánh máy sai.

nào nghe được danh hiệu của ngài, hết lòng tôn kính, người đó sẽ không bao lâu, chứng được quả A-la-hán.

Lại nữa, vô lượng số kiếp trong thời quá khứ, có Phật ra đời hiệu Ca Sa Tràng Như-lai. Nếu chúng sanh nào nghe được danh hiệu của ngài, người đó sẽ được siêu thoát tội khổ, ở trong một trăm đại kiếp.

Lại nữa, trong thời quá khứ, có Phật ra đời hiệu là Đại Thông Sơn Vương Như-lai. Nếu chúng sanh nào, nghe được

đanh hiệu của ngài, người đó được gặp hằng hà sa số chư Phật, các ngài vì họ mà rộng thuyết pháp, nhờ đó mau đặng đạo quả Vô-thượng Bồ-đề.

Lại nữa, trong thời quá khứ, có các đức Phật ra đời như Tịnh-nguyệt Phật, đức Sơn-vương Phật, đức Trí-thắng Phật, Tịnh Danh Vương Phật, Trí Thành Tựu Phật, đức Vô-thượng Phật, đức Diệu-thanh Phật, đức Mãn-nguyệt Phật, đức Nguyệt-diện Phật, cùng nhiều vô lượng vô số chư Phật, không

thể nói hết như thế. Bạch đức Thế-tôn! Trong đời hiện tại vị lai, nếu có chúng sanh ở cõi trời người, hoặc nam hay nữ, dù chỉ xưng niệm danh hiệu của một đức Phật, cũng được vô lượng công đức, huống chi là niệm nhiều danh chư Phật. Những chúng sanh đó, lúc sống cũng như lúc chết, được nhiều phước lợi, không còn đọa vào các đường ác nữa.

Nếu có người sắp lâm chung, thì quyến thuộc họ, dù chỉ một người, niệm lớn danh

hiệu của một đức Phật, hồi hướng cho họ, thì các tội nhỏ của người sắp mất, đều được tiêu diệt, ngoại trừ phạm năm tội nặng cực ác. Nếu phạm năm tội cực ác, đáng lẽ phải đọa vào ngục Vô-gián, trải qua vô lượng ức kiếp, phải chịu thống khổ không ngày thoát khỏi, nhưng nhờ quyền thuộc vì người tội đó, xưng niệm danh hiệu chư Phật, hồi hướng cho họ, nhờ đó tội nặng lần lần tiêu diệt, huống chi tự mình xưng niệm danh hiệu chư Phật, sẽ được vô lượng vô

biên phước lợi, diệt được vô lượng tội khổ."

Hết Quyền Trung

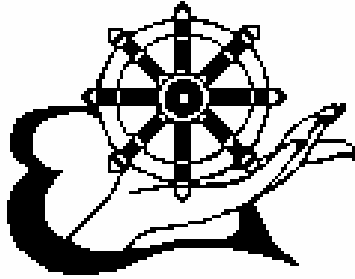
**Nam-mô U-minh Giáo-chủ
hoằng nguyện độ sanh:**

**Địa ngục vị không, thệ bất
thành Phật,**

**Chúng sanh độ tận, phương
chứng Bồ đề.**

**Nam-mô Đại-bi, Đại nguyện
Đại-thánh, Đại-tử, Bổn-tôn Địa-
tạng Bồ-tát, Ma ha tát. (3 lần)**

KINH
ĐỊA-TẠNG
Bốn Nguyên



Quyển Hạ

Hán-dịch: Tam-Tạng Sa-Môn Thật-Xoa-Nan-Đà
Việt-dịch: Tỳ-Kheo Thích-Tịnh-Trí

Phẩm Thứ Mười

So Sánh Công Đức Bồ Thí

1- So Sánh Bồ Thí:

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát nương oai thần Phật, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ xuống chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Con quán xét thấy chúng sanh ở cõi Ta-bà, do vì nghiệp lực nên sự bố thí mỗi mỗi đều có sai biệt, cho nên hưởng phước cũng vậy, hoặc là một đời, mười đời, trăm đời cho đến ngàn đời. Tại sao có sự sai biệt như vậy?"

Cúi xin Thế-tôn từ bi chỉ dạy, để cho chúng con được rõ."

Bấy giờ, Thế-tôn dạy ngài Địa-tạng Bồ-tát: "Nay ta ở tại cung trời Đao-lợi, nói sự sai biệt về các công đức bố thí ở cõi Ta-bà, ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói." Địa-tạng Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con rất muốn được nghe."

Phật dạy Địa-tạng Bồ-tát: "Phía nam trong cõi Ta-bà các hàng: Vua chúa, tể tướng, đại thần, trưởng giả, dòng Sát-đế-

lợi, dòng Bà-la-môn, vân-vân, nếu gặp những người nghèo khổ bần cùng, hoặc người đau ốm tật nguyên câm ngọng, đui điếc si mê, nên phát khởi tâm từ bi, hỷ xả thương xót, dùng lời ôn hòa dịu dàng để an ủi họ, hoặc là chính mình bố thí, hay dạy người khác bố thí, thì sẽ được phước bằng như cúng dường hằng hà sa số chư Phật. Tại sao? Vì những người đó, đối với những người bần cùng tàn tật, đã phát khởi tâm từ bi thương xót, nên trong trăm ngàn đời

sau, họ được hưởng nhiều phước lợi, có đủ bảy thứ trân bảo, huống chi những thứ y phục, ẩm thực vật dụng.

Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát! Nếu trong đời sau, các hàng vua chúa, hoặc Bà-la-môn nào gặp chùa tháp thờ Phật, hoặc gặp hình tượng chư Phật, Bồ-tát, Thanh-văn, Duyên-giác tự mình sắm sửa lễ vật cúng dường bố thí, người đó sẽ được ba kiếp làm trời Đế-thích, luôn hưởng an vui vi diệu. Như đem phước này hồi hướng tất cả pháp giới

chúng sanh, thì trong mười kiếp, họ được làm vua cõi trời Đại-phạm.⁴⁵

Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát! Nếu trong đời sau, các hàng vua chúa, hoặc Bà-la-môn nào gặp chùa tháp, kinh điển, hay gặp hình tượng chư Phật Bồ-tát, mà bị hư rách, mục nát sụp đổ, tự mình hoặc bảo một người, hay trăm ngàn người, cùng nhau sửa chữa, hoặc là chung nhau đóng góp, tiền bạc vật dụng, công sức tâm lực. Vị đề xướng đó, trong

⁴⁵ / Đại-phạm vương: Còn gọi là Phạm Vương, hay Đại Phạm Thiên Vương, tức là Vua cõi Sơ Thiên Thiên.

trăm ngàn kiếp làm vua Chuyển-luân, còn những người đóng góp kia, cũng trăm ngàn kiếp được làm vua chúa. Như đem công đức bố thí, hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh, người đó sẽ được thành Phật, nên sự bố thí, có nhiều công đức vô lượng, vô biên như thế.

Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát! Nếu trong đời sau, các hàng vua chúa, hoặc Bà-la-môn nào gặp những người già yếu, tật bệnh, hay những sản phụ, dù chỉ một niệm khởi lòng từ bi thương xót,

mang đến thuốc men, cơm nước giường chiếu, bố thí cho những người thiếu thốn kia, khiến họ an vui, thì phước báo đó không thể nghĩ bàn, trong một trăm kiếp làm vua cõi trời Tịnh-cư, trong hai trăm kiếp, làm vua sáu tầng cõi trời Dục-giới,⁴⁶ lại đến trong trăm ngàn kiếp, không còn đọa vào đường ác, tai không còn nghe đến những tiếng khổ, cuối cùng sẽ được thành Phật. Như đem phước đó, không luận nhiều ít, hồi hướng tất cả

⁴⁶ / Dục giới: Nơi của những loài hữu tình nặng về sắc dục, thực dục, thù miên dục. Cõi Dục bao gồm: Địa-ngục, Nga-quỷ, Súc-sanh, A-tu-la, Người và Chư Thiên trong 6 cõi trời Dục.

pháp giới chúng sanh, cuối cùng sẽ được thành Phật, huống chi các quả Phạm-vương, Đế-thích, hay vua Chuyển-luân. Vì vậy, Địa-tạng Bồ-tát! Ông nên khuyên bảo chúng sanh ở cõi Ta-bà, phải chuyên bố thí, sẽ được công đức vô lượng.

Lại nữa, này ông Địa-tạng! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào, ở trong Phật pháp gieo những căn lành, dù nhỏ chỉ bằng đường tơ kẻ tóc, giọt nước hạt cát hạt bụi, thì phước của

những người đó, nhiều đến vô lượng, không thể ví dụ.

Lại nữa, nếu trong đời sau, có chúng sanh nào gặp hình tượng Phật, Bồ-tát, Duyên-giác, hoặc vua Chuyển-luân, mà đem hết lòng bố thí cúng dường, người đó sẽ được phước báo vô lượng, sanh lên các cõi trời người, hưởng phước an vui vi diệu. Như đem phước đó hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh, thì phước đó nhiều vô lượng, không thể ví dụ.

Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát! Ở trong đời sau, nếu có chúng sanh nào nghe, hoặc thấy kinh điển đại thừa, dù một câu kinh bài kệ, mà đem hết lòng tôn kính, chiêm lễ ca tụng cúng dường, người đó sẽ được phước báo vô lượng. Như đem phước này hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh, thì phước báo đó, nhiều đến vô lượng, không thể ví dụ.

Lại nữa, này ông Địa-tạng! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào gặp các chùa tháp thờ

Phật, hay kinh đại thừa, mà đem hết lòng tôn kính, chiêm lễ ca tụng, chấp tay cung kính cúng dường; hoặc gặp chùa tháp, kinh điển hư rách, mục nát sụp đổ, tự mình hay bảo người khác, phát tâm chung nhau đóng góp sửa chữa, thì những người đóng góp đó, trong ba mươi kiếp, được làm vua chúa, còn vị chủ xưởng, sẽ được làm vua Chuyển-luân, thường đem pháp lành, giáo hóa cho các vua chúa.

**Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát!
Nếu trong đời sau, có chúng
sinh nào ở trong Phật pháp gieo
những căn lành, bố thí cúng
dường, hoặc là tu sửa chùa tháp,
kinh điển hư rách, dù việc làm
đó, nhỏ bằng đường tơ kẻ tóc,
giọt nước hạt cát hạt bụi, như
đem phước đó hồi hướng tất cả
pháp giới chúng sinh, thì những
người đó, trong trăm ngàn kiếp,
sẽ được hưởng phước an vui vi
diệu. Như đem phước này, hồi
hướng thân bằng quyến thuộc,
hay cho chính mình, thì sẽ**

hưởng phước chỉ trong ba đời mà thôi. Nghĩa là xả bỏ tất cả, sẽ được tất cả.

Này ông Địa-tạng! Chúng sanh ở cõi Ta-bà, không luận bố thí nhiều ít, nếu đem hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh, thì được công đức vô lượng, vô biên không thể nghĩ bàn như thế.

Phẩm Thứ Mười Một

Địa Thần Hộ Trì

1- Địa Thần Hộ Trì:

Bấy giờ, địa thần Kiên-lao thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Từ trước đến nay con từng chiêm lễ vô lượng chư vị Bồ-tát, vị nào cũng có thần lực, trí tuệ rộng độ chúng sanh, chỉ riêng có ngài Địa-tạng Bồ-tát, phát nguyện rộng lớn hơn cả. Bạch đức Thế-tôn! Các vị Bồ-tát có nhiều nhân duyên, đối với chúng sanh trong cõi Ta-bà, như ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát,

Phổ-hiền Bồ-tát, Quán-âm Bồ-tát, Di-lặc Bồ-tát tuy cũng hóa hiện trăm ngàn thân hình, để độ chúng sanh ở trong sáu đường sanh tử, nhưng lời phát nguyện của các vị đó, vẫn còn có lúc chấm dứt. Còn ngài **Địa-tạng Bồ-tát** phát đại thệ nguyện, giáo hóa chúng sanh ở trong sáu đường sanh tử, trải qua vô lượng số kiếp, nhiều như số cát ở trong trăm ngàn vạn ức sông Hằng.

Bạch đức Thế-tôn! Con xem xét thấy chúng sanh, trong đời

hiện tại vị lai, nếu trên phần đất mình ở, chọn nơi sạch sẽ, rồi dùng đất đá, tre gỗ, dựng một gian nhà, cửa xoay hướng nam, trong nhà có thờ hình tượng của ngài Địa-tạng Bồ-tát, hoặc đắp vẽ sơn, hoặc bằng đất đá, vàng bạc đồng sắt, người đó hết lòng tôn kính, chiêm lễ ca tụng cúng dường, thì chỗ ở đó, hưởng được mười điều lợi lớn:

- Một là đất đai màu mỡ.**
- Hai là nhà cửa luôn được
an vui.**

- **Ba là khi mất được sanh
lên trời.**
- **Bốn là người sống tăng thêm
tuổi thọ.**
- **Năm là ước nguyện đều được
như ý.**
- **Sáu là không bị tai nạn nước
lửa.**
- **Bảy là không có các việc tổn
hại.**
- **Tám là dứt hết ác mộng.**
- **Chín là đi đứng thường có thần
linh, thổ địa bảo hộ.**
- **Mười là thường gặp thánh
nhân.**

Bạch đức Thế-tôn! Trong đời hiện tại, vị lai nếu có chúng sanh thực hành theo lời con dạy, thì sẽ được nhiều phước lợi như thế."

Địa thần Kiên-lao lại thưa: "Bạch đức Thế-tôn! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào ngay chỗ họ ở, mà có kinh này, cùng hình tượng ngài Địa-tạng Bồ-tát, người đó hết lòng chí thành đọc tụng cúng dường, thì con sẽ dùng thần lực, bảo hộ cho họ cả ngày lẫn đêm, thoát khỏi các

nạn nước lửa giặc cướp, tất cả tai họa, thủy đều tiêu diệt."

Phật dạy địa thần Kiên-lao:
"Thần lực của ông to lớn, không vị thần nào sánh bằng. Tại sao? Vì đất trong cõi Ta-bà đều nhờ tay ông bảo hộ, thậm chí cỏ cây cát đá, lúa mè tre lau, gạo thóc của báu, tất cả những thứ từ đất mà có, đều nhờ thần lực của ông. Nay ông phát nguyện gánh vác, lại còn nêu cao những việc lợi ích của ông Địa-tạng Bồ-tát, cho nên công đức thần lực của

ông, tội hơn ngàn lần các vị thần khác.

Này ông địa thần Kiên-lao! Nếu trong đời sau có chúng sanh nào, cúng dường hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, hoặc tụng kinh này, rồi y theo kinh hết lòng thọ trì, thì ông nên dùng thần lực bảo hộ người đó, đến cả tiếng kêu tai họa, và những việc không vừa ý, cũng không còn nghe, huống chi để họ gặp phải tai nạn.

Chẳng những riêng ông bảo hộ, còn có Phạm-vương Đế-

thích chư thiên, và các quyến thuộc của họ, bảo hộ người đó. Tại sao có nhiều hiền thánh bảo hộ như vậy? Bởi vì, người đó hết lòng cung kính cúng dường hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, đọc tụng kinh này, và y theo kinh thọ trì. Nhờ phước báo đó, sẽ được xa lìa biển khổ sanh tử, đặng quả an vui Niết-bàn. Thế nên, được sự bảo hộ lớn lao như vậy."

Phẩm Thứ Mười Hai
Thấy Nghe Được Lợi

1- Thế Tôn Phóng Quang:

Bấy giờ, từ trên đỉnh đầu của đức Thế-tôn, phóng ra trăm ngàn vạn ức hào quang như là:

Hào quang màu trắng, tỏa ra ánh sáng trắng lớn.

Hào quang diêm lành, tỏa ra ánh sáng, tướng diêm lành lớn.

Hào quang như ngọc, tỏa ra ánh sáng, tướng như ngọc lớn.

Hào quang màu tím, tỏa ra ánh sáng tím lớn.

Hào quang màu xanh, tỏa ra ánh sáng xanh lớn.

Hào quang xanh biếc, tỏa ra ánh sáng, màu xanh biếc lớn.

Hào quang màu hồng, tỏa ra ánh sáng, tướng màu hồng lớn.

Hào quang xanh lục, tỏa ra ánh sáng, màu xanh lục lớn.

Hào quang màu vàng, tỏa ra ánh sáng, tướng màu vàng lớn.

Hào quang mây lành, tỏa ra ánh sáng tướng mây lành lớn.

Hào quang như ngàn vòng tròn, tỏa ra ánh sáng, tướng như ngàn vòng tròn lớn.

Hào quang như vòng tròn báu, tỏa ra ánh sáng, tướng như vòng tròn báu lớn.

Hào quang mặt trời, tỏa ra ánh sáng, như mặt trời lớn.

Hào quang mặt trăng, tỏa ra ánh sáng, như mặt trăng lớn.

Hào quang cung điện, tỏa ra ánh sáng, tướng cung điện lớn.

Hào quang mây biển, tỏa ra ánh sáng, tướng mây biển lớn.

Từ trên đỉnh đầu của đức Thế-tôn, phát ra những ánh hào quang như thế, lại phát ra tiếng vi diệu, bảo đại chúng rằng:

"Này tám bộ chúng trời rồng, cùng người và không phải người! Các ông lắng nghe, hôm nay ta tại cung trời Đao-lợi, ca tụng những việc lợi ích, những việc không thể nghĩ bàn, những việc tăng lên bậc thánh, những việc chứng quả Thập-địa, những việc rốt ráo nơi đạo Vô-thượng Bồ-đề, không còn thoái chuyển của ông Địa-tạng Bồ-tát, đã độ chúng sanh trong cõi Ta-bà."

2- Quán Âm Thừa Thỉnh:

Khi đức Thế-tôn nói xong, ở trong pháp hội có vị Bồ-tát tên

Quán Thế Âm, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ xuống chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Như ngài Địa-tạng Bồ-tát có lòng từ bi rộng lớn, thương xót chúng sanh tội khổ, ở trong trăm ngàn vạn ức thế giới, phân vô biên thân, dùng nhiều phương tiện hóa độ chúng sanh, ở trong sáu đường sanh tử. Tất cả công đức và sức oai thần, chẳng thể nghĩ bàn của ngài Địa-tạng Bồ-tát, con đã từng nghe Thế-tôn, cùng với vô lượng chư Phật, ở trong mười phương

thế giới ca tụng. Bạch đức Thế-tôn! Do nhân duyên gì, hết thảy chư Phật trong đời quá khứ, hiện tại vị lai, đều nói không hết công đức của ngài Địa-tạng Bồ-tát? Cúi xin Thế-tôn vì những chúng sanh trong đời hiện tại vị lai, mà nói những việc không thể nghĩ bàn của ngài Địa-tạng Bồ-tát, để tám bộ chúng trời rồng, cùng người và không phải người, nghe biết chiêm lễ, tăng thêm phước lợi."

3- Tán Thán Hứa Khả:

Phật dạy ngài Quán Thế Âm Bồ-tát: "Ông có nhân duyên rất lớn đối với chúng sanh trong cõi Ta-bà. Các hàng trời rồng, nam nữ quý thân, cho đến chúng sanh tội khổ, ở trong sáu đường sanh tử, nếu có người nào nghe được danh hiệu của ông, thấy hình tượng ông, hết lòng tôn kính ca tụng, thì người đó đối với đạo Vô-thượng Bồ-đề, không còn thoái chuyển, thường được sanh vào các cõi trời người, hưởng phước an vui vi diệu, khi đủ nhân duyên được

Phật thọ ký. Nay ông vì lòng từ bi rộng lớn, thương xót hết thảy chúng sanh, cả tám bộ chúng trời rồng, cùng người và không-phải-người, trong đời hiện tại vị lai, mà hỏi những sự lợi ích không thể nghĩ bàn, của ông Địa-tạng Bồ-tát như thế. Ông nên lắng nghe cho kỹ, ta sẽ vì ông mà nói." Ngài Quán Thế Âm Bồ-tát thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Chúng con nguyện muốn được nghe."

4- Thấy Nghe Tăng Phước:

Phật bảo ngài Quán Thế Âm Bồ-tát: "Nếu trong hiện tại vị lai, ở các thế giới có vị trời nào, khi phước đã hết, thì thân hiện ra năm thứ tướng suy,⁴⁷ hoặc bị rơi vào đường ác. Những vị trời đó, không luận là nam hay nữ, đang lúc tướng suy hiện ra, nếu nghe danh hiệu, hoặc thấy hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, chí thành chiêm lễ, thì năm tướng suy liền mất, lại tăng thêm phước, sống lâu luôn được

⁴⁷ / Năm suy tướng: Ngũ suy, Ngũ suy tướng. Khi vị trời nào số thọ đã mãn, phước đã hết, thì trước khi chết có 5 tướng suy hiện ra: Hoa trên mào héo úa, Nách ra mồ hôi; Áo quần như nhợ; Thân mất vẻ oai nghi, có mùi hôi và mắt thường chớp, Không thích chỗ ngồi cũ của mình hoặc làm những việc thô tháo với ngọc nữ.

hưởng phước an vui, sẽ không còn bị đọa vào ba đường ác nữa; huống chi là những vị ấy, nghe được danh hiệu, thấy được hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, rồi dâng các thứ hương hoa, y phục ẩm thực, bảo vật vòng hoa, bố thí cúng dường, thì những vị đó sẽ được vô lượng, vô biên phước lợi.

5- Người Bệnh Được Lợi:

Lại nữa, này Quán Thế Âm! Nếu trong hiện tại vị lai, ở các thế giới, có chúng sanh nào bệnh sắp lâm chung, dù chỉ một

lần nghe được danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, người đó sẽ không còn bị, đọa vào ba đường ác nữa; huống chi cha mẹ, anh em quyến thuộc của họ, đem những bảo vật, y phục tài sản, nhà cửa của người sắp mất, đến trước người bệnh mà nói lên rằng: "Những thứ báu vật trên đây, cúng dường vào việc đắp sớ, họa vẽ hình tượng Địa-tạng Bồ-tát." Khiến cho người bệnh nghe được, hiểu được. Nếu như người bệnh vì nghiệp, phải bị quả báo bệnh nặng, hoặc phải

đền mạng, hay sẽ đọa vào đường ác, thì nhờ công đức cúng dường bố thí, tất cả tội chướng đều được tiêu sạch, sẽ được lành bệnh sống lâu. Nếu như mạng chung, cũng nhờ công đức cúng dường bố thí, mà sanh vào cõi trời người, hưởng phước an vui vi diệu.

6- Vong Linh Được Phước:

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ-tát! Nếu trong đời sau, có những đứa trẻ, không luận là nam hay nữ, hoặc đang còn bú, hoặc từ ba tuổi, năm tuổi, mười

tuổi trở xuống, lạc mất cha mẹ cùng những người thân, đến khi lớn lên không biết cha mẹ, cùng những người thân ở đâu, hay bị đọa vào chốn nào, hoặc sanh về thế giới nào? Nếu như người đó, tạo vẽ đắp sơn hình tượng, hoặc nghe danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, dù chỉ một lần chiêm lễ, hoặc là một ngày, cho đến bảy ngày, tâm không thoái thất, nếu như cha mẹ hay những người thân, đã tạo nghiệp ác, phải bị đọa vào đường ác nhiều kiếp, nhưng nhờ con cháu làm các việc thiện

hồi hưởng, sẽ được thoát khỏi đường ác, sanh vào các cõi trời người, hưởng phước an vui vi diệu. Còn như cha mẹ hay những người thân, đã từng gieo trồng các việc phước thiện, thay vì hưởng phước trời người, thì cũng nhờ vào công đức hồi hưởng, của con cháu mình, mà tăng lên bậc hiền thánh, hưởng được vô lượng phước lợi. Nếu như người đó, trong suốt hai mươi một ngày, chí thành chiêm lễ, và niệm danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, đủ một vạn lần, thì họ sẽ

được Địa-tạng Bồ-tát, hiện vô biên thân, chỉ bảo cho biết cha mẹ hay những người thân, thác sanh chốn nào, hoặc trong giấc mộng, Địa-tạng Bồ-tát cũng hiện thần lực, dìu dắt người đó đến các thế giới, để gặp cha mẹ hay những người thân.

Lại nếu mỗi ngày niệm được danh hiệu Địa-tạng Bồ-tát, đến một ngàn lần, niệm luôn đến một ngàn ngày, liền được Địa-tạng Bồ-tát, ra lệnh quỷ thần ở nơi chốn đó, bảo hộ cho họ, trọn đời tiền của dư dật, khỏi các

bệnh khổ, thậm chí đến các tai họa, cũng không thể vào đến cửa, huống chi làm hại đến thân, cuối cùng sẽ được Địa-tạng Bồ-tát xoa đầu thọ ký.

7- Nguyên Lớn Sớm Thành:

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ-tát! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào phát lòng từ bi rộng lớn, muốn độ tất cả chúng sanh, muốn tu đạo quả Vô-thượng Bồ-đề, muốn thoát ra khỏi nhà lửa Tam-giới,⁴⁸ thì

⁴⁸ / Tam giới: Chỉ cho 3 cõi là: Dục-giới (Thế giới của những loài hữu tình còn các tính chất dâm dục, tình dục, sắc dục, thực dục); Sắc-giới (Thế giới của những loài hữu tình đã xa lìa dâm dục và thực dục của cõi Dục, nhưng vẫn còn sắc chất thanh tịnh); Vô-sắc-giới (Thế giới của những loài hữu

những người đó, nghe danh thấy hình, hoặc đối trước tượng Địa-tạng Bồ-tát, chí tâm quy-y chiêm lễ, dâng các lễ vật hương hoa, y phục bảo vật, ẩm thực cúng dường, thì những người đó, sở cầu ước nguyện, sẽ mau thành tựu, thoát khỏi mọi sự chướng ngại.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ-tát! Ở trong đời sau, có chúng sanh nào, muốn cầu trăm ngàn vạn ước ước nguyện, cùng với sự việc trong đời hiện tại vị

tình chỉ có: Thọ, tưởng, hành, thức. Thế giới này không có một thứ gì thuộc về vật chất, cũng không có thân thể, cung điện, cõi nước, chỉ có tâm thức trụ sâu trong thiền định nên gọi là Vô-sắc-giới).

lai, đều được như ý, thì người đó phải, đối trước hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, chí tâm quy-y chiêm lễ, ca tụng cúng dường, xưng niệm danh hiệu, thì những ước nguyện, cùng với sở cầu đều được thành tựu. Lại nguyện Địa-tạng Bồ-tát, vì lòng từ bi gia hộ cho con mãi mãi, thì trong giấc mộng liền được Địa-tạng Bồ-tát xoa đầu thọ ký.

8- Xưng Niệm Được Tuệ:

Này Quán Thế Âm Bồ-tát!
Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào, đối với kinh điển đại

thừa, đem lòng kính trọng, phát tâm đọc tụng. Dù gặp minh sư chỉ dạy, nhưng học rồi quên, trải qua suốt tháng cùng năm, vẫn không đọc thuộc, thì biết người đó, nghiệp chướng sâu dày, nên đổi kinh điển đại thừa, khó lòng đọc tụng ghi nhớ. Những người như thế, nghe danh thấy hình, hoặc đối trước tượng Địa-tạng Bồ-tát, chí tâm dùng các lễ vật, hương hoa y phục, phẩm vật ẩm thực cúng dường, rồi rót một ly nước trong, để trước hình tượng Địa-

tạng Bô-tát, suốt một ngày đêm, sau đó quay mặt hướng nam, chắp tay cung kính thỉnh uống. Lúc nước vào miệng, thì nên hết lòng trịnh trọng, cử năm vị tân,⁴⁹ không nên sát sanh, trộm cướp tà dâm, nói dối uống rượu, trong vòng bảy ngày, hoặc hăm một ngày, người chậm nhớ đó, trong giấc chiêm bao, sẽ được Địa-tạng Bô-tát, hiện vô biên thân, rưới nước lên đầu; sau khi thức dậy, liền được thông minh sáng suốt, bao nhiêu kinh điển

⁴⁹ / Năm vị tân: Ngũ vị tân gồm có: Hành; Hẹ; Tỏi; Nén (ở Việt-Nam và Trung-quốc không có vị này); Kiệu.

đại thừa, hễ nghe vào tai một lần là ghi nhớ mãi, không sót một câu một kệ.

9- Tai Nạn Tiêu Trừ:

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ-tát! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào thiếu ăn thiếu mặc, cầu gì cũng không toại nguyện, hoặc nhiều bệnh tật, hoặc gặp các việc hung dữ tổn hại đến thân, gia đình bất hòa, quyến thuộc chia lìa, thường gặp chướng ngại, hoặc thấy ác mộng. Nếu những người đó nghe được danh hiệu, hay thấy hình

tượng Địa-tạng Bồ-tát, hết lòng cung kính, xưng niệm danh hiệu đủ một vạn lần, thì những việc không vừa ý, thấy đều tiêu diệt, lại được an vui, của tiền dư dật, thậm chí trong giấc chiêm bao, đều được an ổn vui vẻ.

10- Khỏi Các Hiểm Nạn:

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ-tát! Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào, vì kế sinh nhai, hoặc vì công việc riêng tư, hoặc vì vấn đề sanh tử, hoặc có việc gặp phải vào rừng núi, qua sông vượt biển, gặp phải sóng to gió

lớn, hoặc trên đường đi gặp những hiểm nạn, thì những người đó, trước khi ra đi, đối trước hình tượng Địa-tạng Bồ-tát, niệm đủ danh hiệu vạn lần, thì đi đến đâu, cũng có chư vị thiện thần bảo hộ, đi đứng nằm ngồi, đều được an vui, thậm chí dù gặp thú dữ, cọp sói sư tử, và các thứ độc, cũng không hại được."

Phật dạy ngài Quán Thế Âm Bồ-tát: "Địa-tạng Bồ-tát, có nhiều nhân duyên, đối với chúng sanh ở cõi Ta-bà, nếu

đem những việc nghe tên thấy hình, của ông Địa-tạng Bồ-tát, mà được lợi ích, thì dù trải qua trăm ngàn vạn kiếp, cũng không thể nào nói hết. Nay Quán Thế Âm Bồ-tát! Cho nên ông dùng thần lực lưu truyền kinh này, làm cho chúng sanh ở cõi Ta-bà, trong trăm ngàn vạn số kiếp, được hưởng an vui mãi mãi."

Bấy giờ, Thế-tôn liền nói kệ rằng:

-Ta quán Địa-tạng oai thần
nguyện lực

Hằng sa số kiếp nói không cùng
Cực
Nghe tên thấy hình xưng danh
Địa-tạng
Hương hoa bảo vật y phục
cúng dường
Chí thành chiêm lễ dù chỉ một
lần
Phước báo không ngần nhưn
thiên lợi ích.

-Tám chúng trời rồng dù nam
hay nữ
Phước hết tướng suy sắp sa
đường dữ,

Chí tâm quy mạng Địa-tạng

Đại-sĩ.

Nghiệp ác tiêu trừ tăng thêm

phước thọ.

**- Con trẻ lọt lòng mất mẹ cùng
cha,**

Lạc mất thân nhân gia phá họ

hàng

Lớn lên nhớ tưởng xót xa lệ

tràn

Hai đàng lành dữ thác vào nơi

nao?

Nên họa đắp sơn hình tượng

Đại-sĩ,

**Chí tâm đọc tụng chiêm lễ cúng
dường,
Thường hai một ngày niệm
danh Địa-tạng,
Bồ tát hiện thân mách bảo dẫn
đường,
Chỉ nơi cha mẹ cứu đường thác
sinh,
Dầu đọa đường ác cũng được
thoát khỏi,
Nếu không thoái chuyển thành
tâm ban đầu
Liên được Địa-tạng xoa đầu thọ
ký.**

**- Muốn tu đạo quả Vô-thượng
Bồ-đề,
Muốn thoát ra khỏi nhà lửa
Tam-giới,
Thì phải phát Bồ-đề tâm Vô-
thượng,
Chí tâm chiêm lễ hình tượng
Địa-tạng
Sở cầu ước nguyện vạn phần
hanh thông
Nghịệp chướng tiêu trừ tâm
không chướng ngại.**

**- Muốn độ chúng sanh vượt lên
bờ giác,**

**Phát tâm đọc tụng kinh điển đại
thừa,
Dầu gặp minh sư hết lòng chỉ
dạy,
Khó khăn chướng ngại đọc
trước quên sau
Nên biết người đó nghiệp
chướng sâu dày,
Đổi kinh đại thừa khó lòng nhớ
thuộc
Những người như thế dốc hết
tâm thành
Sắm sửa hương hoa đèn nhang
phẩm vật,**

**Trong giấc chiêm bao Bô-tát
hiện thân,
Thức giấc liền được thông minh
sáng suốt,
Dù chỉ lướt qua kinh điển đại
thừa,
Thoáng nghe thuộc nhớ từng
câu rõ ràng,
Là nhờ Địa-tạng oai thần giúp
cho.**

**- Chúng sanh tật bệnh đói no
khổ nghèo,
Thân nhân ly tán nhà cửa tan
hoang,**

**Đêm nằm ác mộng hoang mang
lắm điều,
Cầu chi chẳng được mọi việc
chẳng thành,
Chí tâm xưng niệm chiêm lễ
cúng dường,
Bao nhiêu nghiệp chướng liền
tan chẳng còn
Chiêm bao mộng thấy toàn là
an vui
Thần linh thổ địa ủng hộ dư
xài.**

**- Qua sông vượt biển trèo núi
băng rừng,**

Cầm thú độc hại đón đường
chận ngang,
Ác thần quỷ dữ bảo tố cuồng
phong,
Tai họa không lường gian nan
nguy hiểm,
Sắp sửa ra đi đối trước Địa-
tạng,
Chí tâm xưng niệm chiêm lễ
cúng dường,
Núi rừng biển cả dù có vượt
qua,
Địa-tạng oai thần tai qua nạn
khỏi.

**- Quán-âm lắng nghe ta nay nói
rõ,
Oai thần Địa-tạng thật bất tư
nghì,
Rộng tuyên Đại nguyện Địa-
tạng Đại sĩ
Kiếp số hằng sa nói không cùng
tận,
Nghe tên thấy hình xứng danh
Địa-tạng
Chí thành cung kính chiêm lễ
cúng dường
Hương hoa bảo vật y phục ẩm
thực,**

**Trăm ngàn vạn kiếp phước
không cùng cực,
Đem phước hồi hướng pháp giới
chúng sanh,
Phước bất khả thuyết, rớt ráo
thành Phật,
Quán-âm nên biết gắng tuyên
kinh này,
Truyền rộng đời sau, khắp hằng
sa côi.**

Phẩm Thứ Mười Ba Thế Tôn Ký Thác

1- Thế Tôn Giao Gởi:

Bấy giờ, Thế-tôn đưa tay sắc vàng, xoa đầu Địa-tạng Bồ-tát bảo rằng: "Địa-tạng! Địa-tạng! Thần lực của ông không thể nghĩ bàn, từ bi của ông không thể nghĩ bàn, trí tuệ của ông không thể nghĩ bàn, biện tài của ông không thể nghĩ bàn. Dù đến ngàn vạn ức kiếp, hết thấy chư Phật, ca tụng những việc lợi ích, không thể nghĩ bàn của ông, cũng không làm sao nói hết.

Lại nữa, Địa-tạng! Ông nên nhớ rằng, nay tại cung trời Đao-lợi, ở trong pháp hội, đối trước trăm ngàn vạn ức chư Phật, chư đại Bồ-tát, cùng tám bộ chúng trời rồng, đông không kể xiết, lại một lần nữa, Như-lai giao gửi tất cả chúng sanh, trôi lăn nơi biển sanh tử, ở trong ba cõi cho ông. Ông đừng để họ sa vào đường ác, dù chỉ một ngày một đêm, huống chi để họ sa vào địa ngục Vô-gián, phải chịu thống khổ, trải qua ngàn vạn ức kiếp không ngày ra khỏi.

Này ông Địa-tạng! Chúng sanh trong cõi Ta-bà, tâm tánh không định, phần đông đều quen làm ác. Thỉnh thoảng có phát tâm lành, nhưng không bao lâu, rồi cũng thoái thất, mỗi mỗi tư tưởng hành động, đều là tội lỗi, cho nên việc ác ngày càng tăng trưởng. Vì thế ta phân ra trăm ngàn ức hóa thân,⁵⁰ tùy theo căn tánh chúng sanh, mà độ cho họ. Này ông

⁵⁰ / Hóa thân: Nói cho đủ là Ứng-hóa-thân. Là một trong 3 thân của đức Phật: Pháp-thân (Chứng đắc, hiển bày lý thể Chân như thật tướng không hai không khác, thường trụ vắng lặng); Báo-thân (Thân đáp trả nhân hạnh công đức và hiển hiện tướng hảo trang nghiêm); Ứng-hóa-thân (Thân được biểu hiện thuận theo chủng tánh, căn cơ của chúng sanh được hóa độ).

**Địa-tạng! Ta nay ân cần giao
gởi, hết thảy chúng sanh ở cõi
Ta-bà cho ông. Nếu trong đời
sau, có chúng sanh nào, ở trong
các cõi trời người, dù nam hay
nữ, mà biết y theo giáo pháp
của ta, gieo trồng căn lành, dù
nhỏ chỉ bằng đường tơ kẽ tóc,
giọt nước hạt cát hạt bụi, thì
ông nên dùng thần lực bảo hộ
cho họ, lần lần tu tập mau đặng
đạo quả Vô-thượng Bồ-đề, đừng
để cho họ thoái thất.**

**Lại nữa, Địa-tạng Bồ-tát!
Nếu trong đời sau, có chúng**

sanh nào, ở trong các cõi trời người, vì nghiệp phải bị sa vào đường ác, đang lúc vừa bước đến cửa địa ngục, nếu họ nhớ niệm dù chỉ một danh, một hiệu chư Phật Bồ-tát, hay nhớ câu kinh, bài kệ kinh điển đại thừa, thì nơi họ đứng, ông dùng thần lực, hiện vô biên thân, đập nát cửa ngục, cứu cho họ được sanh lên cõi trời, hưởng phước an vui vi diệu." Bấy giờ, Thế-tôn liền nói kệ rằng:

- Hiện tại, vị lai hết thấy trời
người,

- Nay ta ân cần giao gửi cho ông.
- Hãy dùng thần lực phương tiện cứu độ,
- Đừng để cho họ sa vào đường ác.

2- Bồ Tát Vông Lâm:

Bấy giờ, Địa-tạng Bồ-tát quỳ xuống, chấp tay thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Xin ngài chớ lo. Nếu trong đời sau, có chúng sanh nào, đối với Phật pháp, dù chỉ một niệm cung kính, con cũng sẽ dùng trăm ngàn vạn ức phương tiện, độ cho người đó, thoát khỏi sanh tử,

sớm được giải thoát, huống chi nếu họ thấy nghe, cho đến mỗi một tư tưởng hành động, tất cả đều là những việc phước thiện, thì đạo Vô-thượng Bồ-đề sẽ không thoái thất."

3- Bồ Tát Bạch Phật:

Địa-tạng Bồ-tát nói xong, ở trong pháp hội có vị Bồ-tát tên Hư Không Tạng thưa rằng: "Bạch đức Thế-tôn! Từ khi con đến cung trời Đao-lợi, đã nghe Thế-tôn ca tụng oai thần nguyện lực, của ngài Địa-tạng Bồ-tát không thể nghĩ bàn. Nếu trong

đời sau, có chúng sanh nào, kể cả tám chúng trời rồng, cùng người và không phải người, nghe được kinh này, cho đến xưng danh, chiêm lễ hình tượng, của ngài Địa-tạng Bồ-tát, người đó sẽ được bao nhiêu phước lợi? Cúi xin Thế-tôn vì những chúng sanh trong đời hiện tại vị lai, mà nói sơ lược việc ấy."

4- Hăm Tám Điều Lợi:

Phật dạy ngài Hư Không Tạng Bồ-tát: "Ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói. Nếu trong đời sau, có chúng sanh

nào, nghe danh thấy hình, hoặc niệm danh hiệu, của ông Địa-tạng Bồ-tát, hoặc tụng kinh này, dùng các hương hoa, ẩm thực y phục, báu vật bố thí cúng dường, hoặc là ca tụng chiêm lễ, người đó sẽ được hăm tám điều lợi:

- Một là được hàng trời, rồng
bảo hộ.**
- Hai là phước báo ngày càng
tăng trưởng.**
- Ba là tích chứa hạt giống Bồ-
đề mau đặng thánh quả.**

- **Bốn là với đạo Bồ-đề tâm
không thoái chuyển.**
- **Năm là ăn mặc đầy đủ.**
- **Sáu là không có tật bệnh
truyền nhiễm.**

- **Bảy là không có thiên tai
nước lửa.**
- **Tám là không bị tai nạn
giặc cướp.**
- **Chín là ai thấy cũng đều mến
phục tôn kính.**
- **Mười là được các quý,
thần bảo hộ.**
- **Mười một thân nữ được**

chuyển thành nam.

- **Mười hai nếu phải làm thân người nữ, thì được làm con các hàng vua chúa, đại thần.**
- **Mười ba tướng mạo xinh đẹp đoan chánh.**
- **Mười bốn thường được sanh lên cõi trời.**
- **Mười lăm nếu sanh cõi người được làm vua chúa.**
- **Mười sáu nhớ được kiếp trước của mình.**
- **Mười bảy cầu chi được nấy.**
- **Mười tám quyền thuộc sum vầy an vui.**

- Mười chín tai họa thấy đều
tiêu diệt.
- Hai mươi nghiệp ác đều được
dứt sạch.
- Hăm một đi đứng đều được
thuận lợi.
- Hăm hai chiêm bao không gặp
ác tướng.
- Hăm ba quyền thuộc vãng,
nếu bị tội báo đều được thoát
khỏi đường ác.
- Hăm bốn nếu trong đời trước
còn phước sẽ được tăng thêm,
thác sanh về cõi cao quý, hưởng
phước an vui.

- Hăm lăm thường được các bậc
hiền, thánh ca tụng.
- Hăm sáu các căn đầy đủ,
thông minh sáng suốt.
- Hăm bảy giàu lòng từ bi,
thương xót mọi loài.
- Hăm tám cuối cùng sẽ được
thành Phật.

5- Bảy Điều Lợi Lớn:

Lại nữa, này Hư Không Tạng Bồ-tát! Nếu trong hiện tại vị lai, có hàng trời rồng quý thần, nghe danh thấy hình, hoặc nghe hạnh nguyện của ông Địa-tạng Bồ-tát, mà đem hết lòng

**chiêm lễ xưng tụng, thì sẽ được
bảy điều lợi:**

- **Một là tu hành mau chóng
thánh quả.**
- **Hai là hết thảy nghiệp ác đều
được tiêu diệt.**
- **Ba là thường được chư Phật
gia hộ.**
- **Bốn là với đạo Bồ-đề tâm
không thoái chuyển.**
- **Năm là sức khỏe dồi dào,
không bị bệnh tật.**
- **Sáu là biết rõ đời trước của
mình.**
- **Bảy là cuối cùng sẽ được thành**

Phật.

6- Pháp Hội Khen Ngợi:

Khi Phật Thích Ca Mâu Ni, ca tụng oai thần nguyện lực, không thể nghĩ bàn của ngài Địa-tạng Bồ-tát, thì lúc bấy giờ, hết thảy chư Phật, chư đại Bồ-tát, cùng tám bộ chúng trời rồng, cùng người và không phải người, ở trong mười phương thế giới, đến dự pháp hội, đồng không kể xiết, đồng cất tiếng khen, là việc hy hữu, chưa từng nghe thấy.

Lúc đó, chư thiên ở tại cung trời Đao-lợi, tung rải vô lượng hương hoa, y trời chuỗi ngọc cúng dường, đức Phật Thích Ca, cùng ngài Địa-tạng Bồ-tát. Khi cúng dường xong, tất cả đại chúng lại một lần nữa, cùng nhau chấp tay, cung kính chiêm lễ lui bước.

Hết Quyển Hạ

**Nam-mô U-minh Giáo-chủ
hoằng nguyện độ sanh:**

**Địa ngục vị không, thệ bất
thành Phật,**

**Chúng sanh độ tận, phương
chứng Bồ-đề.**

**Nam-mô Đại-bi, Đại-nguyện
Đại-thánh, Đại-từ, Bồn-tôn Địa-
tạng Bồ-tát, Ma-ha-tát. (3 lần)**

Ma-Ha Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa Tâm-Kinh

**Quán tự tại Bồ tát, hành
thâm Bát-nhã Ba la mật đa thời,
chiếu kiến ngũ uẩn giai không,
độ nhất thế khổ ách.**

**Xá lợi tử! Sắc bất dị không,
không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc; thọ,
tưởng, hành, thức, diệc phục
như thị.**

**Xá lợi tử! Thị chư pháp
không tướng, bất sanh, bất diệt,
bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất**

giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh diệt, vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa, y Bát-nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật, y

Bát-nhã Ba la mật đa cố, đắc A-nậu-đa-la Tam-miêu-tam bồ đề.

Cố tri Bát-nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thế khổ, chơn thiệt bất hư.

**Cố thuyết Bát-nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:
"Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, Bồ-đề tát bà ha."
(3 lần)**

Vãng Sanh Quyết Định Chơn Ngôn

**Nam mô a di đà bà dạ,
đà tha dà đà dạ,
đà địa dạ tha.**

**A di rị đô bà tỳ,
A di rị đà, tất đām bà tỳ,
A di rị đà, tỳ ca lan đế,
A di rị đà, tỳ ca lan đa.**

Dà di ni, dà dà na.

Chỉ đà ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

Tán Phật

**A Di Đà Phật thân kim sắc,
Tướng hảo quang minh vô
đẳng luân
Bạch hào uyển chuyển ngũ
Tu-di,
Cám mục trừng thanh tú
đại hải,
Quang trung hoá Phật vô số
ức,
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô
biên,
Tứ thập bát nguyện độ
chúng sanh,**

**Cửu phẩm hàm linh đấng bỉ
ngạn.**

**Nam mô Tây-phương Cực-
lạc thế giới, đại từ đại bi, tiếp
dẫn đạo sư A Di Đà Phật.**

- Nam-mô A Di Đà Phật.(30 lần)

**- Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm
Bồ-tát. (3 lần)**

**- Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát.
(3 lần)**

**- Nam-mô Đại Nguyện Địa Tạng
Vương Bồ-tát. (3 lần)**

**- Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải
chúng Bồ-tát. (3 lần)**

Thập Hạnh Phổ Hiền

Đệ tử chúng đấng

Tùy thuận tu tập

Phổ hiền Bồ-tát

Thập chủng đại nguyện:

Nhất giả lễ kính chư Phật,

Nhị giả xưng tán Như-lai,

Tam giả quảng tu cúng dường

Tứ giả sám hối nghiệp chướng,

Ngũ giả tùy hỷ công đức,

Lục giả thỉnh chuyển pháp luân,

Thất giả thỉnh Phật trụ thế,

Bát giả thường tùy phật học,

Cửu giả hằng thuận chúng sanh

Thập giả phổ giai hồi hướng

Sám Phát Nguyện

Đệ tử chúng con từ vô thủy,
Gây bao tội ác bởi lầm mê,
Đắm trong sanh tử đã bao lần,
Nay đến trước đài vô thượng giác
Biển trần khổ lâu đời luân lạc.
Với sanh linh vô số điều tàn,
Sống u hoài trong kiếp lầm than,
Con lạc lối không nhìn phương hướng
Đoàn con dại, từ lâu vất vưởng,
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng từ quang,
Lạy Phật tổ soi đường dẫn bước,
Bao tội khổ trong đường ác trước,
Vì tham, sân, si, mạn gây nên,
Thì hôm nay giữ trọn lời nguyện.
Xin sám hối để lòng thanh thoát.
Trí tuệ quang minh như nhật nguyệt,
Từ bi vô lượng cứu quần sanh,

**Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình,
Giam giữ mãi con nguyên ra khỏi,
Theo gót ngài vượt qua khổ ải,
Nương thuyền từ vượt bể ái hà,
Nhớ tới ngài bờ giác không xa,
Hành Thập-thiện cho đời tươi sáng,
Bỏ việc ác cho đời quang đảng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân,
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sống đời rộng rãi,
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh,
Để theo ngài trên bước đường lành,
Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ,
Chúng con khổ nguyện xin tự độ,
Ngoài tham lam sân hận ngập trời.
Phá si mê trí huệ tuyệt vời,
Con nhớ đức Di đà Lạc quốc
Phật A Di Đà thân kim sắc**

**Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ-tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức từ bi tiếp độ.**

**Nam mô Tây-phương Cực-lạc thế
giới, Đại từ, Đại bi, A Di Đà Phật.**

Kỳ Nguyên

**Nam-mô Trung-thiên Giáo-chủ
Điều-ngự Bốn-sư Thích Ca Mâu Ni
Phật.**

(Nếu cầu siêu) **Nam-mô Tây-phương
Cực-lạc Thế-giới đại từ, đại bi tiếp
dẫn đạo sư A Di Đà Phật.**

(Nếu cầu an) **Nam-mô Đông-phương
Giáo-chủ Mãn Nguyên Dược Sư
Lữ Ly Quang Vương Phật.**

**Nam-mô đại từ, đại bi tâm
thinh cứu khổ, cứu nạn linh cảm
ứng Quán Thế Âm Bồ-tát.**

Phục Nguyên:

**Từ thời thị nhật, đệ tử chúng
đẳng, cung đối Phật tiên, thành
tâm trì tụng kinh Địa-tạng, cập**

**niệm Phật công đức, xưng tán hồng
danh chuyên vị:**

1/ Cầu an cho người bệnh:

**Cầu an Phật tử: -----,
Pháp danh: -----, sanh ngày:
-----, ----- tuổi. Ngưỡng cầu
chư Phật, chư đại Bồ-tát thù từ gia
hộ phật tử:-----, chư tai tiêu
diệt, bệnh khổ tiêu trừ, thân xu
khương thối, mãn vị bình an, tứ
thời vô bát điểm chi tai, bát tiết
hựu trùng lai chi khánh, Bồ-đề tâm
kiên cố, trí tánh thường minh, Bát-
nhã hoa khai, đạo tâm bất thoái.**

2/ Cầu siêu cho người mất:

**Cầu siêu độ hương linh: -----,
pháp danh: -----, mất ngày: -----,
hưởng thọ (hưởng dương): -----, tuổi.**

**Ngưỡng nguyện đức A Di Đà
Phật, thù từ lân mẫn phóng đại
hào quang, tiếp độ phục vì hương
linh: -----, vãng sanh Cực-lạc quốc.**

3/ Cầu an nguyện hết thủy chúng sanh:

**Cầu nguyện đệ tử chúng đấng,
phiên não chướng, nghiệp chướng,
báo chướng thủy đều tiêu diệt, thân
tâm thanh tịnh, Bồ-đề tâm kiên cố,
trí tánh thường minh, Bát-nhã hoa
khai, đạo tâm bất thoái.**

**(Sau khi chọn cầu an hoặc cầu siêu xong, nguyện
tiếp.)**

Thứ cầu siêu độ, cứu huyền thất tổ, đa sanh phụ mẫu, quá khứ phụ mẫu, sư trưởng lương bằng, âm hồn, cô hồn, quạnh hồn, chiến sĩ trận vong, đồng bào tử nạn, cấp đẳng đẳng chư hương linh, thừa tư Phật lực, trực vãng Lạc-bang, tốc xã mê đồ, vãng sanh Tịnh-độ. Cấp cầu nguyện quốc thối dân an, thiên hạ thái bình, chúng sanh an lạc.

Phổ nguyện âm siêu dương thối, hải yến hà thanh, pháp giới chúng sanh, đều trọn thành Phật đạo. Nam-mô A Di Đà Phật.

Tam Quy Y

(vẫn thỉnh mõ để tụng)

- Tự quy y Phật: đương nguyện chúng sanh, thệ giải đại đạo, phát Vô thượng tâm. (Đánh 1 tiếng khánh đồng lay xuống, và 1 tiếng đứng lên, xả khánh, rồi nhập chuông.)

- Tự quy y Pháp: đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.(Đánh 1 tiếng khánh đồng lay xuống, và 1 tiếng khánh đứng lên, xả khánh, rồi nhập chuông.)

- Tự Quy Y Tăng: đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.
(Đánh 1 tiếng khánh đồng lay xuống, và 1 tiếng khánh đứng lên, xả khánh, rồi nhập chuông.)

Hồi Hương Chúng Sanh

(Văn thỉnh mõ để tụng)

Nguyện đem công đức này,

Hương về khắp tất cả.

Đệ tử và chúng sanh,

Đều trọn thành Phật đạo.

(Xã khánh, thỉnh 3 tiếng chuông, cú xá 3 xá, hoàn mãn.)



Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát